

I Các Vua

A-đô-ni-gia muốn lên ngôi vua

¹ Lúc đó vua Đa-vít đã già lắm và mặc dù các tôi tớ lấy nhiều mền đắp cho ông nhưng ông vẫn không thấy ấm.

² Họ thưa với vua, “Chúng tôi sẽ tìm một thiếu nữ trẻ để chăm sóc bệ hạ. Nàng sẽ nằm trong lòng bệ hạ thì bệ hạ sẽ ấm.”

³ Sau khi đi khắp nơi trong Ít-ra-en để kiếm một thiếu nữ trẻ đẹp thì họ tìm được một cô gái tên A-bi-sác miền Su-nam và đưa nàng vào gặp vua.

⁴ Cô gái đó rất đẹp, nàng chăm sóc phục vụ vua. Nhưng vua không làm tình cùng nàng.

⁵ A-đô-ni-gia là con của vua Đa-vít và Ha-ghít. Anh ta rất hợm hĩnh. Anh bảo, “Ta sẽ lên làm vua.” Cho nên anh sắm quân xa và ngựa cùng năm mươi người làm hộ vệ cho mình.

⁶ Đa-vít chẳng bao giờ sửa dạy hay hạch hỏi anh ta điều gì. Anh sinh kế Áp-xa-lôm và khá đẹp trai.

⁷ A-đô-ni-gia nói chuyện với Giô-áp, con Xê-ru-gia và A-bia-tha, thầy tế lễ thì hai người bằng lòng giúp anh.

⁸ Nhưng thầy tế lễ Xa-đốc, Bê-na-gia, con Giê-hô-gia-đa, tiên tri Na-than, Si-mê-i, Rê-i, và

người cận vệ đặc biệt* của Đa-vít không nhập bọn với A-đô-ni-gia.

⁹ Sau đó A-đô-ni-gia giết chiên, bò, và bê mập làm của lễ ở Tầng Đá Xô-hê-lết gần suối Ên-Rô-gen†. Anh mời tất các anh em mình, tức các con trai khác của Đa-vít đến dự cùng với tất cả các người Giu-đa.

¹⁰ Nhưng A-đô-ni-gia không mời tiên tri Na-than, Bê-na-gia, người cận vệ đặc biệt của cha mình, hay em mình là Sô-lô-môn.

Na-than cố vấn cho Bát-sê-ba

¹¹ Khi Na-than nghe vậy liền đi gặp Bát-sê-ba, mẹ của Sô-lô-môn. Na-than hỏi, “Bà có nghe tin A-đô-ni-gia, con trai Ha-ghít, tự phong mình làm vua chưa? Chủ chúng ta là Đa-vít không hay biết gì về chuyện ấy cả.

¹² Tôi xin góp ý để bà tìm cách cứu mạng bà và Sô-lô-môn, con trai bà.

¹³ Hãy đi vào gặp vua Đa-vít nói, ‘Thưa vua chúa tôi, bệ hạ đã hứa là Sô-lô-môn con trai tôi sẽ làm vua và lên ngôi kế vị bệ hạ. Vậy tại sao A-đô-ni-gia đã làm vua rồi?’

¹⁴ Khi bà đang nói với vua thì tôi sẽ vào và quả quyết với vua là những điều bà nói về A-đô-ni-gia là thật.”

¹⁵ Vậy Bát-sê-ba đi vào thăm vị vua già cả trong phòng ngủ vua, nơi A-bi-sác người miền Su-nam đang chăm sóc cho vua.

* **1:8: Si-mê-i, ... cận vệ đặc biệt** Hay “Si-mê-i và các đồng bạn, những chiến sĩ anh dũng.” † **1:9: Ên-Rô-gen** Một dòng suối nằm trong thung lũng phía Nam Giê-ru-sa-lem, cách suối Ghi-hôn khoảng nửa cây số.

16 Bát-sê-ba cúi chào và quì trước mặt vua. Vua hỏi, “Em cần gì?”

17 Bà đáp, “Thưa chúa, ngài đã hứa với tôi trong danh CHÚA là Thượng Đế Ngài. Ngài bảo, ‘Sô-lô-môn, con trai ngươi sẽ lên làm vua kế vị ta, nó sẽ trị vì trên ngôi ta.’

18 Nhưng nay chắc bệ hạ không hay biết là A-đô-ni-gia đã lên làm vua.

19 Nó đã giết nhiều bò, bê mập, và chiên để làm của lễ thiêu. Nó cũng đã mời các con trai vua, A-bia-tha, thầy tế lễ, và Giô-áp, tư lệnh quân đội đến dự nhưng nó không mời con trai trung kiên của bệ hạ là Sô-lô-môn.

20 Thưa vua chúa tôi, tất cả dân Ít-ra-en đang quan sát bệ hạ, chờ bệ hạ quyết định xem ai sẽ lên kế vị bệ hạ.

21 Bệ hạ mà chết đi thì Sô-lô-môn và tôi sẽ bị xem như những kẻ tội phạm.”

22 Đang khi Bát-sê-ba nói với vua thì tiên tri Na-than bước vào.

23 Các tôi tớ vua thưa, “Nhà tiên tri Na-than có mặt đây.” Vậy Na-than bước vào cúi mặt sát đất trước vua.

24 Na-than thưa, “Thưa vua chúa tôi, có phải bệ hạ nói rằng A-đô-ni-gia sẽ làm vua và sẽ trị vì trên ngôi bệ hạ không?”

25 Hôm nay anh ta đã giết nhiều bò, bê mập, chiên và mời các người con khác của vua, các cấp chỉ huy quân đội cùng thầy tế lễ A-bia-tha. Hiện giờ họ đang ăn uống với anh ta. Họ kêu lên, ‘Vua A-đô-ni-gia vạn tuế!’

26 Nhưng anh ta không mời tôi, kể tôi tớ vua, hay thầy tế lễ Xa-đốc, Bê-na-gia, con Giê-hô-gia-đa, hay Sô-lô-môn, con trai vua.

27 Có phải bệ hạ làm chuyện này không? Vì chúng tôi là tôi tớ bệ hạ, tại sao bệ hạ không cho chúng tôi biết ai sẽ lên ngôi kế vị bệ hạ?"

28 Vua liền bảo, "Hãy gọi Bát-sê-ba vào đây!" Vậy bà vào đứng trước mặt vua.

29 Vua hứa như sau, "CHÚA đã giải cứu ta khỏi mọi khốn đốn. Nhân danh Đấng hằng sống,

30 hôm nay ta sẽ làm điều ta đã hứa với em trong danh CHÚA, Thượng Đế của Ít-ra-en. Ta hứa rằng Sô-lô-môn con em sẽ làm vua kế vị ta và trị vì trên ngôi thay ta."

31 Bát-sê-ba liền sấp mặt xuống đất, quì trước mặt vua và nói, "Vua Đa-vít vạn tuế!"

Sô-lô-môn được chọn làm vua

32 Rồi vua Đa-vít bảo, "Gọi thầy tế lễ Xa-đốc, tiên tri Na-than, và Bê-na-gia, con trai Giê-hô-gia-đa vào đây." Khi họ vào đứng trước mặt vua,

33 thì vua bảo, "Hãy mang các tôi tớ ta đi với các người và đỡ Sô-lô-môn, con trai ta lên lưng lừa. Hãy đưa nó xuống suối Ghi-hôn‡.

34 Thầy tế lễ Xa-đốc, tiên tri Na-than sẽ đổ dầu trên nó tại đó và cử nó làm vua trên Ít-ra-en. Hãy thổi kèn và hô to, 'Vua Sô-lô-môn vạn tuế!'

‡ 1:33: **suối Ghi-hôn** Một dòng suối nằm bên ngoài vách thành trong thung lũng về phía Tây của Giê-ru-sa-lem. Suối này là nguồn chính cung cấp nước cho thành phố Giê-ru-sa-lem.

35 Rồi các người hãy trở về đây với nó. Nó sẽ ngồi trên ngôi ta và cai trị thay ta, vì nó là người mà ta chọn cai trị trên Ít-ra-en và Giu-đa.”

36 Bê-na-gia, con Giê-hô-gia-đa thưa với vua, “A-men! Cầu CHÚA, là Thượng Đế của chủ tôi đồng ý!

37 CHÚA luôn luôn giúp đỡ bệ hạ, vua chúng tôi. Cầu CHÚA cũng sẽ giúp Sô-lô-môn và khiến cho ngôi người cao trọng hơn cả ngôi bệ hạ nữa.”

38 Vậy thầy tế lễ Xa-đốc, tiên tri Na-than, và Bê-na-gia, con Giê-hô-gia-đa ra đi cùng với người Kê-rê-thít và Bê-lê-thít. Họ nâng Sô-lô-môn lên lưng lừa và mang ông xuống suối Ghi-hôn.

39 Thầy tế lễ Xa-đốc lấy một chai đựng dầu ô-liu từ Lều Thánh và đổ trên đầu Sô-lô-môn để cử ông làm vua. Rồi họ thổi kèn và toàn dân hô lên, “Vua Sô-lô-môn vạn tuế!”

40 Mọi người đi theo Sô-lô-môn vào thành. Họ thổi sáo và hò reo vui vẻ ồn ào đến nỗi rung chuyển cả đất.

41 Lúc đó A-đô-ni-gia và các thực khách vừa ăn tiệc xong. Khi nghe tiếng kèn thì Giô-áp hỏi, “Tiếng ồn ào huyền não trong thành là gì vậy?”

42 Trong khi Giô-áp đang nói thì Giô-na-than, con trai thầy tế lễ A-bia-tha vào. A-đô-ni-gia nói, “Vào đây! Anh là người đáng trọng*, chắc anh mang tin vui.”

§ 1:36: **A-men** Có nghĩa là “Thật đúng như thế.” * 1:42: **đáng trọng** Hay “người có địa vị.” Danh từ này trong tiếng Hê-bơ-rơ có nghĩa là một người xuất thân từ một gia đình quan trọng.

43 Nhưng Giô-na-than bảo, “Không! Vua chúa chúng ta là Đa-vít đã cử Sô-lô-môn làm tân vương.”

44 Vua Đa-vít sai thầy tế lễ Xa-đốc, tiên tri Na-than, Bê-na-gia, con trai Giê-hô-gia-đa và tất cả những quân sĩ cận vệ vua cùng đi với người và họ đã nâng Sô-lô-môn lên lưng lừa của vua.

45 Rồi thầy tế lễ Xa-đốc và tiên tri Na-than đổ dầu trên Sô-lô-môn ở Ghi-hôn cử người làm vua. Sau đó họ đi vào thành, reo hò vui vẻ. Bây giờ cả thành đều hân hoan, và đó là tiếng mà ông nghe.

46 Bây giờ Sô-lô-môn đã lên làm vua.

47 Các quần thần Đa-vít đến khen ông đã làm điều phải. Họ bảo, ‘Nguyện Thượng Đế khiến Sô-lô-môn nổi danh và vĩ đại hơn cả vua nữa.’ ” Giô-na-than tiếp, “Vua Đa-vít đã sắp mình trên giường để thờ lạy Thượng Đế,

48 rằng, ‘Đáng chúc tụng CHÚA, Thượng Đế của Ít-ra-en. Hôm nay Ngài đã lập một trong các con ta làm vua và cho ta nhìn thấy việc đó.’ ”

49 Nghe vậy tất cả thực khách của A-đô-ni-gia đều hoảng sợ vội vàng bỏ chạy tứ tán.

50 A-đô-ni-gia cũng sợ Sô-lô-môn, cho nên anh đi đến nắm các góc bàn thờ.

51 Sau đó có người mách với Sô-lô-môn, “A-đô-ni-gia sợ vua cho nên đang nắm các góc bàn thờ. Ông bảo, ‘Xin yêu cầu Sô-lô-môn hứa rằng sẽ không giết ta hôm nay.’ ”

52 Sô-lô-môn đáp, “A-đô-ni-gia phải chứng tỏ là người có danh dự. Nếu nó làm điều đó thì ta

hứa nó sẽ không mất một sợi tóc nào trên đầu. Nhưng nếu nó làm bậy thì nó sẽ chết.”

⁵³ Rồi vua Sô-lô-môn sai người đi bắt A-đô-nigia. Khi người ta mang anh khỏi bàn thờ thì anh đến trước vua Sô-lô-môn và cúi lạy. Sô-lô-môn bảo, “Về nhà đi.”

2

Đa-vít qua đồi

¹ Lúc Đa-vít gần qua đồi thì ông trở với Sô-lô-môn con trai mình.

² Đa-vít bảo, “Giờ qua đồi của cha đã gần kề. Hãy lãnh đạo cho tốt và mạnh mẽ.

³ Hãy vâng lời CHÚA là Thượng Đế con. Hãy vâng theo các điều đòi hỏi, mệnh lệnh, luật lệ, và qui tắc của Ngài đã ghi trong các lời giáo huấn của Mô-se. Nếu con làm những như thế thì bất cứ việc gì con làm hay con đi đâu thì con cũng sẽ thành công.

⁴ Và nếu con vâng lời CHÚA, Ngài sẽ giữ lời hứa Ngài lập cùng ta. Ngài hứa: Nếu dòng dõi người sống theo như ta dạy và hoàn toàn tin cậy ta, thì trong gia đình người lúc nào cũng có người làm vua trên Ít-ra-en.

⁵ Ngoài ra, con đừng quên điều Giô-áp, con Xê-ru-gia làm cho cha. Nó giết hai vị chỉ huy của quân đội Ít-ra-en: Áp-ne, con Nê-rơ, và A-ma-sa, con Gie-thê. Nó hành động như thế nó và những người ấy đang chiến đấu với nhau nhưng thật

ra là đang hòa bình. Nó là tên khát máu, vấy máu đầy mình*.

⁶ Hãy trừng phạt nó theo cách mà con cho là khôn ngoan nhất, đừng để nó chết già bình yên.

⁷ Hãy tỏ lòng trung kiên đối với con cháu Bắ-t-xi-lai ở Ghi-lê-át, cho chúng nó ăn chung bàn với con. Họ đã tiếp đón ta khi ta chạy trốn khỏi Áp-xa-lôm, anh con.

⁸ Và hãy nhớ rằng Si-mê-i, con Ghê-ra, người Bên-gia-min, từ Ba-hu-rim đang ở đây với con. Nó chửi rủa ta trong ngày ta chạy đến Ma-ha-na-im. Nhưng khi nó đến đón ta ở sông Giô-đanh, ta đã hứa với nó trước mặt CHÚA rằng, ‘Si-mê-i, ta sẽ không giết ngươi.’

⁹ Nhưng con chớ nên để nó thoát khỏi trừng phạt. Con là người khôn ngoan, biết đối xử với nó ra sao, nhưng con phải xử tử nó.”

¹⁰ Rồi Đa-vít qua đời và được chôn chung với tổ tiên mình trong thành Đa-vít.

¹¹ Ông cai trị trên Giê-ru-sa-lem bốn mươi năm: bảy năm ở Hếp-rôn, và ba mươi ba năm ở Giê-ru-sa-lem.

Sô-lô-môn lên ngôi vua cầm quyền

¹² Sô-lô-môn lên ngôi vua kế vị Đa-vít, cha mình và củng cố quyền hành mình trong nước.

¹³ Lúc đó A-đô-ni-gia, con Ha-ghít tìm đến Bắ-t-sê-ba, mẹ Sô-lô-môn. Bắ-t-sê-ba hỏi, “Người đến trong thiện chí phải không?”

* **2:5: vấy máu đầy mình** Hay “nịt và giày nó dính đầy máu.”

A-đô-ni-gia đáp, “Phải. Đây là cuộc viếng thăm thiện chí,”

14 “Tôi có một điều muốn nói cùng bà.”

Bà đáp, “Nói đi.”

15 A-đô-ni-gia nói “Bà nhớ trước đây nước thuộc về tôi. Tất cả dân Ít-ra-en nhìn nhận tôi làm vua họ nhưng tình thế thay đổi. Bây giờ em tôi lên ngôi vua vì CHÚA chọn lựa nó.

16 Nay tôi có một điều muốn xin bà; xin bà đừng từ chối.”

Bát-sê-ba hỏi, “Người muốn điều gì?”

17 A-đô-ni-gia tiếp “Tôi biết vua Sô-lô-môn sẽ làm bất cứ điều gì bà yêu cầu. Vậy xin bà xin nhà vua cho phép tôi cưới A-bi-sác người Su-nam làm vợ.”

18 Bà đáp, “Được. Ta sẽ nói với vua giùm cho người.”

19 Vậy Bát-sê-ba vào nói chuyện với Sô-lô-môn giùm cho A-đô-ni-gia. Khi Sô-lô-môn thấy bà liền đứng lên khỏi ngai, cúi chào rồi ngồi xuống. Ông bảo đầy tớ mang một cái ngai khác cho bà ngồi. Rồi bà ngồi kế bên phải vua.

20 Bát-sê-ba nói, “Mẹ có một điều nhỏ muốn xin con, xin con đừng từ chối.”

Vua đáp, “Mẹ cứ nói. Con không từ chối đâu.”

21 Bà liền nói, “Con hãy cho A-bi-sác, người Su-nam làm vợ A-đô-ni-gia, anh con.”

22 Vua Sô-lô-môn trả lời, “Tại sao mẹ xin A-bi-sác cho anh ấy? Sao mẹ không xin cho anh ấy làm vua luôn vì là anh con? A-bia-tha thầy tế lễ

và Giô-áp, con Xê-ru-gia chắc sẽ ủng hộ chuyện đó lắm!”

²³ Vua Sô-lô-môn liền thề trong danh CHÚA rằng, “Nguyện Thượng Đế phạt con nặng nề nếu hấn không chết vì chuyện này!”

²⁴ Nhân danh CHÚA là Đấng đã ban cho con ngôi Đa-vít, cha con, và Đấng đã giữ lời hứa Ngài ban nước cho con và dòng dõi con, nội ngày nay A-đô-ni-gia sẽ chết!”

²⁵ Rồi vua Sô-lô-môn truyền lệnh cho Bê-na-gia, con Giê-hô-gia-đa. Người liền đi giết A-đô-ni-gia.

²⁶ Vua Sô-lô-môn bảo thầy tế lễ A-bia-tha, “Ta đáng lẽ cũng giết người luôn nhưng ta cho phép người trở về ruộng nương của mình ở A-na-thốt. Ta chưa giết người lúc này vì người đã giúp mang Rượu của CHÚA là Thượng Đế trong khi đi với Đa-vít cha ta. Và ta biết người đã chia sẻ sướng khổ với cha ta.”

²⁷ Sô-lô-môn liền cách chức tế lễ của CHÚA khỏi A-bia-tha. Điều này xảy ra như lời CHÚA đã phán, khi Ngài bảo trước tại Si-lô về thầy tế lễ Hê-li và dòng dõi ông†.

²⁸ Khi Giô-áp nghe những chuyện xảy ra thì đâm ra lo sợ. Ông đã ủng hộ A-đô-ni-gia, nhưng không ủng hộ Áp-xa-lôm. Cho nên Giô-áp chạy đến Lều của CHÚA và nắm các góc bàn thờ.

²⁹ Có người mách với vua Sô-lô-môn là Giô-áp đã chạy đến Lều của CHÚA và đứng cạnh bàn

† 2:27: **Điều này ... dòng dõi ông** Xem I Sam 2:27-36.

thờ. Sô-lô-môn liền ra lệnh cho Bê-na-gia đi giết ông ta.

³⁰ Bê-na-gia đi vào Lều của CHÚA và bảo Giô-áp, “Vua nói, ‘Hãy đi ra!’ ”

Nhưng Giô-áp trả lời, “Không. Ta muốn chết ở đây.”

Cho nên Bê-na-gia về trình với vua điều Giô-áp nói.

³¹ Vua liền ra lệnh cho Bê-na-gia, “Thì cứ làm như hăc nói! Giết hăc ở đó và chôn hăc đi. Như thế, ta và gia đình ta sẽ sạch tội lỗi của Giô-áp, người đã giết những kẻ vô tội.

³² Hăc đã giết hai người tốt hơn hăc: Áp-ne, con Nê-rơ, chỉ huy quân đội Ít-ra-en, và A-ma-sa, con Gie-thê, chỉ huy quân đội Giu-đa mà cha ta không hay biết gì. Cho nên CHÚA sẽ báo trả nó về những cái chết đó.

³³ Giô-áp và gia đình nó sẽ mãi mãi mang tội về những cái chết đó, nhưng Đa-vít, dòng dõi người, và ngôi người sẽ được CHÚA giữ an nhiên đời đời.”

³⁴ Vậy Bê-na-gia, con Giê-hô-gia-đa giết Giô-áp, người ta chôn ông gần nhà ông trong sa mạc.

³⁵ Vua cử Bê-na-gia, con Giê-hô-gia-đa làm chỉ huy quân đội thay Giô-áp. Vua cũng cử Xa-đốc làm thầy tế lễ thượng phẩm thay A-bia-tha.

³⁶ Sau đó vua cho gọi Si-mê-i. Sô-lô-môn bảo hăc, “Hãy cất nhà tại Giê-ru-sa-lem và ở đó, không được ra khỏi thành.

³⁷ Ngày nào người rời thành và băng qua thung lũng Kít-rôn thì sẽ có người giết người, đó là lỗi

của người.”

³⁸ Si-mê-i thưa với vua, “Tôi đồng ý với điều bệ hạ dặn. Tôi sẽ làm điều gì vua chúa tôi biểu.” Vậy Si-mê-i ở Giê-ru-sa-lem trong thời gian khá lâu.

³⁹ Nhưng ba năm sau có hai đứa nô lệ của Si-mê-i chạy trốn đến A-kích, vua của Gát, con Ma-a-ca. Si-mê-i nghe tin mấy đứa nô lệ mình ở Gát,

⁴⁰ nên thẳng yên cương lừa và đi đến A-kích ở Gát để tìm chúng nó rồi mang chúng về từ Gát.

⁴¹ Có người thuật cho Sô-lô-môn hay rằng Si-mê-i đã ra khỏi Giê-ru-sa-lem đi đến Gát và trở về.

⁴² Sô-lô-môn liền cho gọi Si-mê-i lại hỏi, “Ta đã bắt người hứa trong danh CHÚA là không được rời khỏi Giê-ru-sa-lem. Ta đã cảnh cáo người rằng hễ người đi nơi nào khác người sẽ chết và người đã đồng ý điều ta dặn.

⁴³ Tại sao người vi phạm lời hứa với CHÚA và bất tuân mệnh lệnh ta?”

⁴⁴ Vua tiếp, “Người biết những điều quấy người làm cho Đa-vít, cha ta, cho nên bây giờ CHÚA sẽ phạt người vì những lỗi lầm đó.

⁴⁵ Nhưng CHÚA sẽ ban phúc cho ta và ngôi của Đa-vít sẽ an toàn đời đời trước mặt Ngài.”

⁴⁶ Vua liền ra lệnh cho Bê-na-gia giết Si-mê-i. Ông liền thi hành. Thế là Sô-lô-môn hoàn toàn nắm quyền trong nước.

3

Sô-lô-môn cầu xin khôn ngoan

¹ Sô-lô-môn kết ước với vua Ai-cập bằng cách cưới con gái vua ấy và mang nàng về Giê-ru-sa-lem. Lúc đó Sô-lô-môn đang xây cung điện và đền thờ của CHÚA, cũng như vách bao quanh thành Đa-vít.

² Đền thờ để thờ kính CHÚA chưa cất xong, cho nên dân chúng vẫn còn dâng tế lễ ở những nơi thờ phụng.

³ Sô-lô-môn chứng tỏ ông yêu mến CHÚA bằng cách vâng theo những mệnh lệnh mà cha mình là Đa-vít đã truyền lại, ngoại trừ những nơi thờ phụng mà dân chúng vẫn dùng để dâng của lễ và đốt hương.

⁴ Vua Sô-lô-môn đi đến Ghi-bê-ôn để dâng của lễ, vì đó là nơi thờ phụng quan trọng nhất. Ông dâng một ngàn của lễ trên bàn thờ đó.

⁵ Trong khi đang ở Ghi-bê-ôn CHÚA hiện ra cùng ông trong một giấc mộng và hỏi, “Hãy xin bất cứ điều gì người muốn ta ban cho.”

⁶ Sô-lô-môn thưa, “CHÚA đã rất nhân từ cùng Đa-vít, cha của con, kể tôi tớ Ngài. Cha của con đã vâng lời Ngài, làm điều ngay thẳng và sống phải lẽ. Ngài cũng đã tỏ lòng nhân từ lớn lao đối với người khi CHÚA cho con người lên ngôi kế vị người.

⁷ Lạy CHÚA là Thượng Đế của con, bây giờ Ngài đã lập con, kể tôi tớ Ngài, làm vua thế cho cha của con. Nhưng con chỉ là một đứa con nít, không biết phải hành động ra sao.

8 Con, kẻ tở CHỨA ở giữa dân chúng được chọn lựa của Ngài, là một dân đông vô số.

9 Con cầu xin Ngài ban cho con một tấm lòng vâng phục để con có thể cai trị dân Ngài theo đường lối ngay thẳng và biết phân biệt phải trái. Nếu không làm sao con có thể cai trị đám dân đông đảo này của CHỨA?”

10 Lời yêu cầu của Sô-lô-môn làm hài lòng CHỨA.

11 Nên Thượng Đế bảo ông, “Người không xin sống lâu, giàu có, hay mạng sống các kẻ thù người. Vì người xin cho được khôn ngoan để biết quyết định cho đúng,

12 nên ta sẽ ban cho người điều người xin. Ta sẽ cho người sự khôn ngoan và hiểu biết hơn cả những người sống trước kia hay về sau này.

13 Ta cũng sẽ ban cho người điều người không xin: là sự giàu có và vinh dự. Trong đời người sẽ không có vua nào cao sang bằng người cả.

14 Nếu người vâng lời ta, luật lệ và mệnh lệnh ta như Đa-vít, cha người, đã làm thì ta cũng sẽ ban cho người sống lâu.”

15 Sau khi Sô-lô-môn thức giấc thì đi đến Giê-ru-sa-lem. Ông đứng trước Rương Giao Ước của CHỨA, dâng của lễ thiêu và của lễ thân hữu. Sau đó ông mở tiệc thết đãi quần thần.

Sô-lô-môn quyết định khôn ngoan

16 Một ngày kia có hai cô gái điếm đến gặp Sô-lô-môn. Đứng trước vua,

17 một trong hai cô dâu, “Thưa chúa, chị này và tôi ở chung nhà. Trong khi đang ở chung thì tôi sinh con.

18 Ba ngày sau chị này cũng sinh con. Không có ai khác ở chung với chúng tôi, chỉ có hai đứa chúng tôi thôi.

19 Một đêm chị này lăn đề chết con.

20 Đang đêm trong khi tôi ngủ thì chị liền mang con tôi từ giường tôi sang giường chị. Rồi chị đặt đứa con chết vào giường tôi.

21 Sáng hôm sau khi tôi thức dậy để cho con tôi bú thì thấy nó chết rồi! Khi tôi nhìn kỹ lại thì thấy không phải con tôi.”

22 Chị kia kêu lên, “Không! Đứa sống là con tao, đứa chết là con mày!”

Nhưng chị thứ nhất cãi, “Không! Đứa chết là con mày, đứa sống là con tao!” Hai bên cãi nhau trước mặt vua.

23 Sô-lô-môn liền bảo, “Người thì nói, ‘Đứa sống là con tao, đứa chết là con mày.’ Người kia nói, ‘Không! Đứa chết là con mày, đứa sống là con tao.’ ”

24 Vua bảo đầy tớ mang đến một cây gươm. Khi họ mang gươm đến,

25 vua bảo, “Chặt đứa con sống ra làm đôi, cho mỗi người một nửa.”

26 Người mẹ thật của đứa con sống đầy lòng thương con cho nên thưa với vua, “Thưa chúa, xin đừng giết nó! Giao nó cho chị kia đi!” Nhưng chị nọ bảo, “Nó không thuộc về tao hay mày. Chặt nó ra làm hai đi!”

²⁷ Vua Sô-lô-môn liền nói, “Đừng giết nó. Trả nó cho chị đầu tiên, vì chị đó mới là mẹ thật của nó.”

²⁸ Khi dân Ít-ra-en nghe sự phân xử của vua Sô-lô-môn, thì họ hết sức kính nể. Dân chúng nhận thấy vua có sự khôn ngoan của Thượng Đế* để đưa ra những quyết định đúng đắn.

4

Các quần thần của Sô-lô-môn

¹ Vua Sô-lô-môn trị vì trên cả Ít-ra-en.

² Sau đây là tên của những viên chức quan trọng trong triều đình: A-xa-ria, con trai Xa-đốc là thầy tế lễ.

³ Ê-li-hô-rếp và A-hi-gia, các con của Si-sa, làm lục sự tòa án; Giê-hô-sa-phát con A-hi-lút là sử gia của dân chúng;

⁴ Bê-na-gia con Giê-hô-gia-đa làm tư lệnh quân đội; Xa-đốc và A-bia-tha làm thầy tế lễ;

⁵ A-xa-ria, con Na-than quản đốc các tổng trấn vùng; Xa-bút, con Na-than làm thầy tế lễ và cố vấn cho vua;

⁶ A-hi-sa làm quản lý cung vua; A-đô-ni-ram, con Áp-đa làm quản lý nhân viên.

⁷ Sô-lô-môn đặt mười hai tổng trấn cai quản mười hai vùng của Ít-ra-en. Họ có nhiệm vụ thu thực phẩm trong vùng mình cho vua và hoàng gia. Mỗi tổng trấn có nhiệm vụ mang thực phẩm đến cho vua một tháng mỗi năm.

* **3:28: sự khôn ngoan của Thượng Đế** Nghĩa là “vô cùng khôn ngoan.”

⁸ Sau đây là tên của mười hai quan tổng trấn đó: Bên-Hu-rơ là tổng trấn vùng núi Ép-ra-im.

⁹ Bên-Ê-ke là tổng trấn Ma-cát, Sa-a-lim, Bết-Sê-mết, và Ê-lôn Bết-ha-nan.

¹⁰ Bên-Hê-sết là tổng trấn A-ru-bốt, Sô-cô, và toàn vùng đất Hê-phe.

¹¹ Bên A-bi-na-đáp là tổng trấn Na-phốt Đô-rơ. Ông lấy Ta-phát, con gái Sô-lô-môn.

¹² Ba-a-na con A-hi-lút là tổng trấn Ta-a-nách, Mê-ghi-đô, và toàn vùng Bết-san kề cận Xa-rê-than. Vùng này nằm dưới Ghít-rê-ên từ Bết-San cho đến A-bên Mê-hô-la đối ngang Giốc-mê-am.

¹³ Bên-Ghê-be làm tổng trấn Ra-mốt trong Ghi-lê-át. Ông làm tổng trấn tất cả các thị trấn Giai-rơ trong Ghi-lê-át. Giai-rơ là con Ma-na-xe. Bên-Ghê-be cũng cai quản vùng Ạc-gốp trong Ba-san, tức vùng có sáu mươi thành có vách kiên cố, và cổng cài then đồng.

¹⁴ A-hi-na-đáp con Y-đô là tổng trấn Ma-ha-na-im.

¹⁵ A-hi-mát làm tổng trấn Nép-ta-li. Ông lấy Ba-sê-mát, con gái Sô-lô-môn.

¹⁶ Ba-a-na con Hu-sai làm tổng trấn A-se và A-lốt.

¹⁷ Giê-hô-sa-phát con Ba-rua làm tổng trấn Y-xa-ca.

¹⁸ Si-mê-i con Ê-la làm tổng trấn Bên-gia-min.

¹⁹ Ghê-be con U-ri làm tổng trấn Ghi-lê-át. Ghi-lê-át trước kia thuộc xứ của Si-hôn, vua A-mô-rít, và Ốc, vua của Ba-san. Nhưng Ghê-be là tổng trấn duy nhất cai trị vùng này.

20 Dân Giu-đa và Ít-ra-en đông như cát bờ biển. Mọi người ăn, uống, vui vẻ.

21 Sô-lô-môn cai trị tất cả các vương quốc từ sông Ơ-phơ-rát cho đến đất Phi-li-tin, tới tận biên giới Ai-cập. Các vương quốc đó nộp triều cống theo như Sô-lô-môn đòi và đều nằm dưới quyền của vua trọn đời mình*.

22 Mỗi ngày Sô-lô-môn cần rất nhiều thực phẩm: một trăm năm mươi thùng[†] bột mì mịn, ba trăm thùng[‡] gạo,

23 mười con bò cái được nuôi bằng lúa tốt, hai mươi con bò cái nuôi trong đồng, một trăm con chiên, ba loại nai, và các loài gà vịt béo tốt.

24 Sô-lô-môn kiểm soát tất cả các xứ nằm về phía Tây sông Ơ-phơ-rát: vùng đất từ Típ-sa cho đến Ga-xa. Tất cả các vương quốc của vua đều có hoà bình bốn bên.

25 Trong đời Sô-lô-môn, xứ Giu-đa và Ít-ra-en, từ Đan cho đến Bê-e-sê-ba, đều có hoà bình; ai nấy đều được an vui dưới cây vả và cây nho mình.

26 Sô-lô-môn có bốn ngàn[§] con ngựa để kéo quân xa, và mười hai ngàn ngựa.

27 Mỗi tháng thì mỗi một tổng trấn cung cấp thực phẩm cho vua Sô-lô-môn đủ cho mọi người

* **4:21: Các vương quốc ... trọn đời mình** Điều này cho thấy các quốc gia ấy phải phục tùng Sô-lô-môn vì sự khôn ngoan của ông. † **4:22: một trăm năm mươi thùng** Nguyên văn, “30 co” (khoảng 6.600 lít). ‡ **4:22: ba trăm thùng** Nguyên văn, “60 co” (khoảng 13.200 lít). § **4:26: bốn ngàn** Con số này có trong bản cổ Hi-lạp. Bản tiêu chuẩn Hê-bơ-rơ ghi “bốn chục ngàn.” Xem II Sử 9:25.

ăn chung bàn với vua. Các quan tổng trấn phải làm sao để vua có đầy đủ mọi thứ cần dùng.

²⁸ Họ cũng mang đủ lúa mạch và rơm cho các con ngựa kéo quân xa và ngựa làm việc của Sô-lô-môn; mỗi người phải đem ngũ cốc đến đúng nơi.

Sự khôn ngoan của Sô-lô-môn

²⁹ Thượng Đế cho Sô-lô-môn sự khôn ngoan khiến ông thông hiểu nhiều điều. Sự khôn ngoan của vua rất bao la, khó lường được.

³⁰ Sự khôn ngoan của vua trội hơn bất cứ nhà thông thái nào khác ở Đông Phương* hay ở Ai-cập.

³¹ Vua khôn ngoan hơn bất cứ ai trên đất. Vua cũng khôn hơn Ê-than, người Ết-ra-hít, Hê-man, Canh-côn, và Đạc-đa, ba con trai của Ma-hôn. Vua Sô-lô-môn nổi danh trong tất cả các quốc gia lân cận.

³² Trong đời mình, Sô-lô-môn nói† ba ngàn câu châm ngôn và soạn một ngàn lẻ năm bài ca.

³³ Vua giảng dạy về nhiều loại thảo mộc, từ cây hương nam của Li-băng cho đến rong rêu mọc trên vách. Vua cũng dạy về các loại thú vật, chim chóc, loài bò sát‡, và loài cá.

³⁴ Dân chúng từ các quốc gia đến để nghe sự khôn ngoan của Sô-lô-môn. Vua các nước phải

* **4:30: Đông Phương** Vùng đất nằm giữa sông Ti-gờ-rít và Ơ-phơ-rát, kéo dài đến vịnh Ba-tư. † **4:32: nói** Hay “viết.” ‡ **4:33: loài bò sát** Nguyên văn, “những thú vật bò sát” gồm có côn trùng, kỳ đà, rắn, hay cá.

dân mình đến vì họ nghe tiếng khôn ngoan của Sô-lô-môn.

5

Chuẩn bị xây đền thờ

¹ Hi-ram, vua Tia, xưa nay vốn là bạn của Đa-vít. Khi Hi-ram nghe tin Sô-lô-môn đã lên ngôi vua thế Đa-vít thì phái các sứ giả đến chúc mừng Sô-lô-môn.

² Vua Sô-lô-môn nhắn về cho vua Hi-ram như sau:

³ “Chắc ngài còn nhớ Đa-vít, cha tôi vì phải đánh nhau nhiều với các nước chung quanh cho nên không thể xây một đền thờ để thờ phụng CHÚA là Thượng Đế của người được. Đa-vít chờ cho đến khi CHÚA cho phép người đánh bại hết mọi kẻ thù.

⁴ Nhưng nay CHÚA là Thượng Đế tôi đã ban cho tôi hoà bình bốn bên trong nước. Tôi không còn thù nghịch nữa; không còn mối nguy nào đe dọa dân tôi.

⁵ CHÚA đã hứa với Đa-vít cha tôi rằng, ‘Ta sẽ lập con người lên nối ngôi sau người, và nó sẽ xây một đền thờ để thờ phụng ta.’ Bây giờ tôi dự định xây đền thờ đó để thờ phụng CHÚA là Thượng Đế tôi.

⁶ Vậy xin phái người đến đốn cây hương nam ở Li-băng cho tôi. Các tôi tớ tôi sẽ làm việc chung với tôi tớ ngài, tôi sẽ trả công theo như ngài

muốn. Chúng tôi không có ai có tài làm nghề mộc* giỏi như người Xi-đôn.”

⁷ Khi Hi-ram nghe điều Sô-lô-môn yêu cầu vua bảo, “Chúc tụng Thượng Đế hôm nay! Ngài đã ban cho Đa-vít một con trai khôn ngoan để cai trị quốc gia to lớn này!”

⁸ Hi-ram liền nhắn lại với Sô-lô-môn như sau: “Tôi có nghe biết điều Ngài muốn, tôi sẽ cung cấp cho ngài đủ số cây hương nam và cây thông ngài cần.

⁹ Các tôi tớ tôi sẽ đưa gỗ từ Li-băng ra biển rồi đóng bè cho trôi dọc theo bờ biển đến nơi ngài chọn. Đến nơi tôi sẽ rã bè ra rồi ngài mang đi. Tôi chỉ cần ngài cung cấp thực phẩm cho người của tôi.”

¹⁰ Vậy Hi-ram cung cấp gỗ hương nam và gỗ thông cho vua Sô-lô-môn theo nhu cầu của vua.

¹¹ Sô-lô-môn trả cho Hi-ram khoảng một trăm hai mươi ngàn thùng† lúa mì mỗi năm để nuôi những người của vua. Sô-lô-môn cũng trả cho vua khoảng bốn trăm bốn mươi ngàn lít‡ dầu ô-liu nguyên chất mỗi năm.

¹² CHÚA ban cho Sô-lô-môn sự khôn ngoan như Ngài đã hứa. Giữa Hi-ram và Sô-lô-môn rất thân thiện; hai vua kết ước với nhau.

* **5:6: *nghề mộc*** Tức những người làm đồ gỗ. Vào thời xưa những người này cũng làm nhiệm vụ đốn cây. † **5:11: *một trăm hai mươi ngàn thùng*** Nguyên văn, “hai mươi ngàn cô” (khoảng 4.400.000 lít). ‡ **5:11: *bốn trăm bốn mươi ngàn lít*** Nguyên văn, “hai mươi ngàn bát.”

13 Vua Sô-lô-môn bắt ba mươi ngàn người Ít-ra-en làm xâu.

14 Mỗi tháng vua gửi một toán mười ngàn người đến Li-băng. Mỗi toán làm việc một tháng ở Li-băng rồi được về nhà hai tháng. Có A-đô-ni-ram cai quản họ.

15 Sô-lô-môn cũng bắt tám mươi ngàn người làm xâu trong vùng núi để đục đá và bảy mươi ngàn người khuân vác.

16 Ngoài ra có ba ngàn ba trăm đốc công để giám sát thợ.

17 Vua Sô-lô-môn truyền cho họ phải đục những tảng đá lớn thuộc loại tốt dùng xây nền đền thờ.

18 Các thợ xây cất của Sô-lô-môn và Hi-ram cùng những người từ Bi-bi-lốt§ đục đá, chuẩn bị đá và gỗ để xây đền thờ.

6

Sô-lô-môn xây đền thờ

1 Sô-lô-môn chuẩn bị xây đền thờ vào năm bốn trăm tám mươi* sau khi Ít-ra-en ra khỏi Ai-cập. Đó là năm thứ tư triều đại Sô-lô-môn trị vì trên Ít-ra-en, tháng thứ nhì, tức tháng Xíp.

2 Đền thờ ba mươi thước†, ngang mười thước‡, cao mười lăm thước§.

§ 5:18: *Bi-bi-lốt* Nguyên văn, "Ghê-banh." * 6:1: *năm bốn trăm tám mươi* Khoảng 960 năm trước Công nguyên. † 6:2: *ba mươi thước* Nguyên văn, "60 cu-bit" (khoảng 31,1 thước). ‡ 6:2: *mười thước* Nguyên văn, "20 cu-bit" (khoảng 10,37 thước). § 6:2: *mười lăm thước* Nguyên văn, "30 cu-bit" (khoảng 15,50 thước).

³ Vòm cửa phía trước gian phòng chính của đền thờ sâu năm thước, và rộng mười thước. Phòng này chạy dọc theo mặt trước của đền thờ. Chiều rộng của nó bằng với chiều rộng đền thờ.

⁴ Đền thờ cũng có cửa sổ nhỏ. Những cửa này nhỏ về phía trong vách và lớn về phía ngoài*.

⁵ Sô-lô-môn cũng xây một số phòng bên hông nằm sát vách của phòng chính và phòng trong của đền thờ. Xung quanh đền thờ ông xây rất nhiều phòng.

⁶ Các phòng nơi tầng trệt rộng hai thước rưỡi. Các phòng nơi tầng giữa rộng ba thước, và các phòng tầng trên rộng ba thước. Vách đền thờ dùng làm vách hông cho mỗi phòng được xây mỏng hơn vách của phòng bên dưới. Các phòng này xây tựa vào vách đền thờ, nhưng không có cây đà ngang dựa vào vách ấy.

⁷ Đá được chuẩn bị sẵn tại nơi được đục ra từ đất. Vì chỉ có những tảng đá đó là được dùng xây đền thờ cho nên không có tiếng búa, rìu, hay các vật dụng bằng sắt ồn ào nào khi xây đền thờ.

⁸ Cửa vào phòng dưới bên cạnh đền thờ hướng về phía nam. Từ đó có bậc thang đi lên các phòng tầng nhì. Rồi từ đó có bậc thang đi lên các phòng tầng ba.

⁹ Sô-lô-môn dựng một mái từ các cây đà và miếng ván hương nam trên đền thờ. Vậy vua hoàn tất việc xây cất đền thờ

* **6:4: Những cửa này ... phía ngoài** Hay “những cửa này có lưới chắn.”

10 cũng như tầng trệt bên cạnh đền thờ. Tầng trệt này cao hai thước rưỡi và nối vào đền thờ bằng các cây đà.

11 CHÚA bảo Sô-lô-môn:

12 “Nếu người vâng giữ luật lệ và mệnh lệnh ta thì ta sẽ làm cho người điều ta đã hứa cùng Đa-vít, cha người.

13 Ta sẽ ngự giữa dân Ít-ra-en trong đền thờ này và sẽ chẳng bao giờ lìa bỏ dân Ít-ra-en.”

14 Như thế Sô-lô-môn xây cất xong đền thờ.

15 Các vách bên trong được lót bằng ván hương nam từ sàn đến trần. Sàn nhà làm bằng gỗ thông.

16 Một phòng dài ba mươi bộ được xây phía sau đền thờ. Phòng này gọi là Nơi Chí Thánh, được ngăn cách khỏi đền thờ bằng một vách gỗ hương nam từ sàn cho đến trần.

17 Phòng chính, tức phòng phía trước Nơi Chí Thánh, dài hai mươi thước.

18 Tất cả các phần bên trong đền thờ đều bọc gỗ hương nam, khảm hình bông hoa và cây cối. Không ai thấy đá trong vách, chỉ thấy gỗ hương nam thôi.

19 Sô-lô-môn chuẩn bị phòng trong phía sau đền thờ để đặt Rương Giao Ước của CHÚA.

20 Phòng trong này, dài mười thước, rộng mười thước, và cao mười thước. Phòng được bọc vàng ròng, vua cũng bọc vàng bàn thờ gỗ hương nam.

21 Vua bọc vàng ròng bên trong đền thờ, máng các dây xích vàng ngang phía trước của phòng trong, phòng này cũng được bọc bằng vàng.

22 Như thế tất cả phía trong đền thờ, cũng như bàn thờ của Nơi Chí Thánh, đều bọc vàng.

23 Sô-lô-môn làm hai con thú có cánh[†] bằng gỗ ô-liu đặt trong Nơi Chí Thánh. Mỗi con thú cao năm thước,

24 có hai cánh. Mỗi cánh hai thước rưỡi, nghĩa là từ đầu cánh này tới đầu cánh kia là năm thước.

25 Hai con thú đều đồng cỡ và giống y nhau;

26 mỗi con cao năm thước.

27 Hai con thú được đặt cạnh nhau ở Nơi Chí Thánh, giương cánh ra. Một cánh của mỗi con thú chạm vào vách này, cánh con thú kia chạm vào vách kia, còn cánh thứ hai thì chạm nhau ở giữa phòng.

28 Cả hai con thú đều bọc vàng.

29 Tất cả các vách trong đền thờ đều được chạm hình các con thú có cánh, cùng hình cây chà là và bông hoa. Phòng chính và phòng trong cũng vậy.

30 Các sàn của cả hai phòng đều bọc vàng.

31 Các cửa làm bằng gỗ ô liu và được đặt nơi lối vào của Nơi Chí Thánh. Các cửa có khung năm cạnh[‡].

32 Các con thú có cánh cũng như các cây chà là và bông hoa được chạm trở trên hai cánh cửa bằng gỗ ô liu và bọc vàng. Các con thú và các cây chà là chạm trên cửa cũng được bọc vàng.

† 6:23: *thú có cánh* Hay “chê-ru-bim.” ‡ 6:31: *Các cửa ... năm cạnh* Có thể là cửa gồm có ba khung tạo thành một hình bán nguyệt phía trên cửa.

33 Ở cửa vào phòng chính có một khung cửa hình vuông làm bằng gỗ ô liu.

34 Hai cánh cửa làm bằng gỗ thông. Mỗi cửa có hai miếng cho nên xếp vào được.

35 Các cửa có khắc hình các con thú có cánh, hình cây chà là và bông hoa. Tất cả các hình chạm trở đều bọc vàng trải đều ra.

36 Sân giữa có vách bao quanh làm bằng ba dây đá đẽo và một dây ván hương nam.

37 Công tác xây cất đền thờ bắt đầu vào tháng Xíp, tức tháng thứ hai, năm thứ tư triều đại Sô-lô-môn trị vì trên Ít-ra-en.

38 Đền thờ hoàn tất vào năm thứ mười một triều vua, tháng thứ tám tức tháng Bun. Đền thờ được xây cất đúng y như dự định. Sô-lô-môn xây đền thờ mất bảy năm.

7

Cung điện Sô-lô-môn

1 Vua Sô-lô-môn cũng xây một cung điện cho mình; mất mười ba năm mới xong.

2 Cung điện được xây bằng gỗ hương nam, gọi là Rừng Li-băng, cung điện dài năm mươi thước*, rộng hai mươi lăm thước†, và cao mười lăm thước‡. Có bốn hàng cột đỡ các cây đà bằng gỗ hương nam.

* **7:2: năm mươi thước** Nguyên văn, “100 cu-bit” (khoảng 51,80 thước). † **7:2: hai mươi lăm thước** Nguyên văn, “50 cu-bit” (khoảng 25,92 thước). ‡ **7:2: mười lăm thước** Nguyên văn, “30 cu-bit” (khoảng 15,50 thước).

³ Có bốn mươi lăm cây đà đỡ mái nhà, mỗi hàng có mười lăm cây đà, và trần phía trên các cây đà được bọc bằng gỗ hương nam.

⁴ Các cửa sổ được đặt theo ba hàng đối diện nhau.

⁵ Các cửa đều hình vuông, và có ba cửa ở mỗi đầu đối diện nhau.

⁶ Sô-lô-môn cũng xây mái vòm có cột chống. Vòm này dài hai mươi lăm thước, rộng mười lăm thước. Dọc theo vòm là một mái có các trụ đỡ.

⁷ Sô-lô-môn cũng xây một phòng để ngai vàng, nơi ông ngồi xét xử dân chúng gọi là Điện Công Lý. Phòng này bọc bằng gỗ hương nam từ sàn cho tới trần.

⁸ Cung điện nơi Sô-lô-môn ở được xây như Điện Công Lý, và nằm ngay sau điện ấy. Sô-lô-môn cũng xây một cung điện như thế cho vợ mình, tức công chúa, con vua Ai-cập.

⁹ Các dinh thự này làm bằng các khối đá đẽo tốt. Trước hết các tảng đá được đục cẩn thận rồi mặt trước và mặt sau được xén gọn bằng cưa. Các tảng đá tốt này chạy từ nền dinh thự cho đến đỉnh của các vách. Sân cung điện cũng làm bằng các khối đá.

¹⁰ Các nền được làm bằng các khối đá đẽo tốt, có khối dài đến mười lăm bộ. Các khối đá khác dài mười hai bộ.

¹¹ Bên trên các khối đá làm nền là các khối đá tốt khác và các cây đà hương nam.

¹² Sân cung vua, sân bên trong đền thờ, và vòm của đền thờ đều có vách bao quanh. Tất cả các

vách này có ba hàng đá khối, và một hàng cây đà bằng gỗ hương nam.

¹³ Vua Sô-lô-môn sai người đến thành Tia mang Hu-ram^S về.

¹⁴ Mẹ của Hu-ram thuộc chi tộc Nép-ta-li, góa chồng. Cha Hu-ram là người gốc thành Tia và rất giỏi về nghề làm đồ đồng. Hu-ram cũng rất giỏi và giàu kinh nghiệm làm đồ đồng. Nên ông đến làm đồ đồng cho vua Sô-lô-môn.

¹⁵ Ông làm hai cây cột đồng, mỗi cột cao chín thước, chu vi sáu thước. Các cột đều rỗng ruột, chiều dày của vách cột khoảng bảy phân tây*.

¹⁶ Ông cũng làm hai đầu cột cao hai thước rưỡi† và đặt lên trên đỉnh các cột.

¹⁷ Rồi ông cũng làm một cái lưới gồm bảy dây xích cho mỗi đầu cột, lưới đó bao quanh đỉnh của các đầu cột.

¹⁸ Ông làm hai hàng trái lựu bằng đồng gắn vào lưới. Các trái lựu đó bao quanh đầu cột.

¹⁹ Các phần đầu cột nơi vòm cửa được làm theo hình hoa huệ, cao hai thước.

²⁰ Các đầu cột nằm trên chóp hai cột, phía trên phần hình chậu kế cận các lưới. Có hai trăm trái lựu kết theo hàng quanh đầu cột.

²¹ Hu-ram đặt hai cột đồng này nơi vòm cửa của đền thờ. Ông gọi cột phía nam là Đấng Thiết Lập và cột phía bắc là Sức Mạnh ở trong Ngài.

S 7:13: *Hu-ram* Hay “Hi-ram.” Xem thêm các câu 15, 23, 27, 37, 38, 40-45. * **7:15:** *bảy phân tây* Nguyên văn, “1 gang tay” (khoảng 7,5 phân). † **7:16:** *hai thước rưỡi* Nguyên văn, “5 cu-bit” (khoảng 2,6 thước).

22 Trên mỗi đầu cột đều đúc theo hình hoa huệ. Như thế công tác xây cột hoàn tất.

23 Rồi Hu-ram làm một cái chậu lớn hình tròn bằng đồng, gọi là cái Biển‡. Chu vi biển là mười lăm thước, ngang năm thước, sâu hai thước rưỡi.

24 Quanh mép ngoài cái chậu là cái viền. Dưới cái viền này là hai hàng cây bằng đồng tạc quanh chậu. Mỗi nửa thước có mười cây, các cây được đúc thành một khối liền với chậu.

25 Cái chậu được đặt trên lưng mười hai con bò đực bằng đồng, mặt xoay ra ngoài. Ba con quay mặt về phía bắc, ba con quay mặt về phía tây, ba con quay mặt về phía nam, và ba con quay mặt về phía đông.

26 Bề dày của chậu khoảng một tấc, chứa được khoảng hai ngàn bát§ nước. Viền của chậu giống như viền của ly hay đĩa hoa sen.

27 Sau đó Hu-ram làm mười cái giá bằng đồng, mỗi cái dài sáu bộ, rộng sáu bộ, và cao bốn bộ rưỡi.

28 Các giá có hình vuông, đặt trên khung.

29 Trên mỗi cạnh có tạc hình sư tử, bò đực và thú có cánh. Trên các khung, phía trên và phía dưới các con sư tử và con bò là các hình bông hoa giắt vào đồng.

30 Mỗi giá có bốn bánh xe bằng đồng và trục ngang cũng bằng đồng. Ở các góc có các cây

‡ 7:23: **cái Biển** Một thùng rất lớn để đựng nước. § 7:26: **bát** Là đơn vị đo lường chất lỏng của Do-thái. Mỗi bát khoảng 22 lít. Hai ngàn bát tương đương với khoảng 44.000 lít.

chống bằng đồng để đỡ cái chậu lớn, trên các cây chống cũng có chạm trở hình bông hoa.

³¹ Trên các chậu có cái khung, cao hơn chậu nửa thước. Miệng chậu hình tròn, sâu bảy tấc rưỡi. Có các kiểu chạm hoa vào khung đồng quanh miệng hình vuông, không phải hình tròn.

³² Bốn bánh xe đặt dưới khung cao bảy tấc rưỡi. Các trục giữa các bánh xe cũng được làm thành một miếng cùng với cái giá.

³³ Các bánh xe giống như các bánh quân xa. Vật gì cũng đặt trên bánh xe trục, niền, cãm, và ổ trục và đều làm bằng đồng.

³⁴ Bốn cây chống được đặt ở bốn góc xe đẩy. Chúng được chế thành một khối chung với xe đẩy.

³⁵ Một đường viền đồng bọc quanh mỗi xe đẩy sâu hai tấc rưỡi. Nó cũng được chế thành một khối chung với xe đẩy.

³⁶ Các cạnh của xe đẩy và khung đều có chạm hình các con thú có cánh, hình sư tử, cây chà là, và bông hoa.

³⁷ Hu-ram làm mười xe đẩy giống nhau. Đồng để làm xe đẩy được nấu chảy và đổ vào một khuôn nên tất cả các xe đều cùng một cỡ và một dạng.

³⁸ Hu-ram cũng chế mười chậu đồng, mỗi xe đẩy có một chậu. Mỗi chậu rộng hai thước và có thể chứa được khoảng tám mươi thùng*.

* **7:38: tám mươi thùng** Nguyên văn, “40 bát” (khoảng 880 lít).

³⁹ Hu-ram đặt năm xe đẩy về phía nam của đền thờ và năm xe đẩy về phía bắc. Ông đặt cái biển lớn về góc Đông Nam của đền thờ.

⁴⁰ Hu-ram cũng làm các chậu, giá múc, và chén bát. Vậy Hu-ram thực hiện xong công tác trong đền thờ của CHÚA cho vua Sô-lô-môn:

⁴¹ hai cây trụ mang hình cái chậu; hai mạng lưới để che phần trên đầu trụ;

⁴² bốn trăm trái lựu cho hai mạng lưới, mỗi mạng lưới trên chóp cột được phủ bằng hai hàng trái lựu;

⁴³ mười giá, trên mỗi giá có một chậu;

⁴⁴ một bể lớn đặt trên mười hai con bò;

⁴⁵ các nồi, xêng, chén bát, và tất cả vật dụng dùng cho đền thờ của CHÚA. Tất cả những gì vua Sô-lô-môn muốn, Hu-ram đều làm bằng đồng đánh bóng.

⁴⁶ Vua cũng cho đúc khuôn tất cả các vật dụng đó ở thung lũng sông Giô-đanh giữa Xu-cốt và Xa-rê-than.

⁴⁷ Sô-lô-môn không cân số lượng đồng dùng để làm các thứ đó, vì quá nhiều nên không ai biết tổng số lượng đồng là bao nhiêu.

⁴⁸ Sô-lô-môn cũng làm tất cả các đồ dùng cho đền thờ của CHÚA: bàn thờ bằng vàng, cái bàn bọc vàng để chưng bày bánh hiện diện;

⁴⁹ các chân đèn bằng vàng ròng đặt trong Nơi Chí Thánh, bên phải năm cái, bên trái năm cái; các bông hoa, đèn, các kẹp gấp bằng vàng;

⁵⁰ các chậu bằng vàng ròng, kéo hút tim đèn, chén bát, chậu đựng, và đĩa dùng đựng than;

các bản lề vàng cho các cửa của Nơi Chí Thánh và phòng chính của đền thờ.

⁵¹ Sau cùng công tác vua Sô-lô-môn thực hiện cho đền thờ của CHÚA hoàn tất. Sô-lô-môn mang tất cả những thứ Đa-vít, cha mình đã biệt riêng ra cho đền thờ: bạc, vàng, và các món khác. Vua để mọi thứ vào trong kho ngân khố của đền thờ CHÚA.

8

Rước Rương Giao Ước vào đền thờ

¹ Vua Sô-lô-môn triệu tập các bô lão trong Ít-ra-en, các tộc trưởng, và các trưởng gia đình đến trình diện mình tại Giê-ru-sa-lem. Ông muốn họ rước Rương Giao Ước của CHÚA từ thành Đa-vít, còn gọi là Xi-ôn.

² Vậy toàn dân Ít-ra-en họp lại cùng vua Sô-lô-môn vào dịp lễ đặc biệt* trong tháng lễ Ê-tha-nim, tức tháng thứ bảy.

³ Khi các bô lão Ít-ra-en đến thì các thầy tế lễ khiêng Rương lên.

⁴ Họ mang Rương của CHÚA, Lều Hẹn, và các vật dụng thánh; các thầy tế lễ và người Lê-vi mang các món đó đến.

⁵ Vua Sô-lô-môn và toàn dân Ít-ra-en tập họp trước Rương và dâng sinh tế bằng chiên và bò nhiều đến nỗi không thể đếm được.

* **8:2: lễ đặc biệt** Nghĩa là Lễ Chòi Lá. Xem "Lễ Chòi Lá" trong Bảng Giải Thích Từ Ngữ.

6 Rồi các thầy tế lễ đặt Rương Giao Ước của CHÚA vào Nơi Chí Thánh trong đền thờ, dưới các cánh cửa hai con thú.

7 Các cánh cửa hai con thú giương ra trên nơi để Rương Giao Ước, che Rương và các đòn khiêng.

8 Các đòn khiêng dài đến nỗi ai đứng trong Nơi Thánh ngay trước Nơi Chí Thánh đều có thể nhìn thấy đuôi của các đòn, nhưng đứng bên ngoài Nơi thánh thì không thấy được. Ngày nay các đòn này vẫn còn đó.

9 Bên trong có hai bảng đá mà Mô-se đã đặt vào Rương trên núi Hô-rếp. Đó là nơi CHÚA lập giao ước với dân Ít-ra-en sau khi họ ra khỏi Ai-cập.

10 Khi các thầy tế lễ ra khỏi Nơi Thánh thì mây[†] phủ đầy đền thờ của CHÚA.

11 Các thầy tế lễ không thể thi hành nhiệm vụ được vì đền thờ đầy dẫy vinh quang CHÚA.

12 Sau đó Sô-lô-môn nói,

“CHÚA khiến mặt trời soi sáng bầu trời,
nhưng Ngài lại chọn ở trong đám mây tối
đen[‡].”

13 Lạy Chúa, tôi đã xây một đền thờ tuyệt đẹp
cho Ngài,

[†] **8:10:** *mây* Dấu hiệu đặc biệt cho thấy Thượng Đế hiện diện giữa dân Ngài. [‡] **8:12:** *nhưng Ngài ... đám mây tối đen* Câu này trích trong bản cổ Hi-lạp. Bản này đặt các câu 12-13 sau câu 53. Câu 12 của bản tiêu chuẩn Hê-bơ-rơ chỉ ghi, “Nhưng CHÚA bảo rằng Ngài muốn ở trong bóng tối.”

một nơi ở cho Ngài đòi đòi.”

¹⁴ Đang khi toàn dân Ít-ra-en đang đứng đó thì vua Sô-lô-môn quay mặt lại và chúc phước cho họ.

¹⁵ Rồi vua cầu nguyện như sau:

“Đáng ca ngợi CHÚA, Thượng Đế của Ít-ra-en. Ngài đã thực hiện điều Ngài đã hứa cùng Đa-vít, cha tôi. CHÚA phán,

¹⁶ ‘Từ khi ta mang dân Ít-ra-en ta ra khỏi Ai-cập, ta chưa chọn một thành nào trong chi tộc Ít-ra-en để xây đền thờ cho ta cả. Nhưng nay ta đã chọn Giê-ru-sa-lem làm thành phố, nơi danh ta được tôn kính. Ta đã chọn Đa-vít lãnh đạo dân Ít-ra-en ta.’ ”

¹⁷ Đa-vít, cha ta muốn xây một đền thờ cho CHÚA, Thượng Đế của Ít-ra-en.

¹⁸ Nhưng CHÚA bảo Đa-vít, cha ta rằng, “Người có ý tốt muốn xây một đền thờ cho ta.

¹⁹ Nhưng người sẽ không phải là người làm chuyện đó. Con trai người, do lòng người sinh ra, sẽ là người xây đền thờ cho ta.”

Lời cầu nguyện của Sô-lô-môn

²⁰ “Nay CHÚA đã giữ lời hứa Ngài. Ta đang làm vua thế cho Đa-vít, cha ta. Ta hiện đang

§ 8:16: *Nhưng nay ta đã ... được tôn kính* Câu này trích trong bản cổ Hi-lạp. Trong bản tiêu chuẩn Hê-bơ-rơ thì câu này chỉ thấy ở trong II Sử 6:5-6 chứ không có ở chỗ này.

cai trị Ít-ra-en như CHÚA đã hứa, và ta đã xây đền thờ cho CHÚA, Thượng Đế của Ít-ra-en.

²¹ Ta đã chuẩn bị một nơi cho Rương, trong đó có Giao ước CHÚA lập với tổ tiên chúng ta khi Ngài mang họ ra khỏi Ai-cập.”

²² Rồi Sô-lô-môn đứng quay mặt về phía bàn thờ CHÚA, còn tất cả dân chúng đứng phía sau vua. Ông giơ tay lên trời

²³ và cầu nguyện:

“Lạy CHÚA, Thượng Đế của Ít-ra-en, trên trời và dưới đất không có thần nào giống như Ngài. Ngài giữ giao ước yêu thương với tôi tớ Ngài là những người thật tâm theo Ngài.

²⁴ Ngài đã giữ lời hứa cùng cha tôi là Đa-vít, kẻ tôi tớ Ngài. Miệng Ngài đã hứa và hôm nay tay Ngài đã thực hiện lời hứa đó.

²⁵ Bây giờ, lạy CHÚA là Thượng Đế của Ít-ra-en, xin hãy giữ lời hứa Ngài cùng Đa-vít, cha tôi là kẻ tôi tớ Ngài. Ngài phán, ‘Nếu con cái người cẩn thận vâng lời ta như người đã làm thì bao giờ trong gia đình người cũng có người cai trị trên Ít-ra-en.’

²⁶ Bây giờ lạy Thượng Đế của Ít-ra-en, xin hãy tiếp tục giữ lời hứa cùng cha tôi, Đa-vít, là kẻ tôi tớ Ngài.

²⁷ Nhưng Thượng Đế ôi, Ngài có thực ở trên đất này không? Vì bầu trời và các tầng trời cao còn không đủ chỗ CHÚA Ngài hướng hồ tòa nhà này mà tôi đã xây.

28 Nhưng xin hãy nghe lời khẩn xin của tôi, vì tôi là kẻ tội tớ CHÚA. Lạy CHÚA là Thượng Đế tôi, xin hãy nghe lời cầu nguyện của tôi tớ Ngài hôm nay.

29 Xin hãy canh giữ đền thờ này đêm ngày là nơi Ngài đã phán, 'Người ta sẽ thờ phụng ta tại đó.' Xin hãy nghe lời cầu nguyện tôi hướng về đền thờ này.

30 Xin hãy nghe lời cầu nguyện của tôi cùng lời cầu nguyện của Ít-ra-en, dân Ngài khi chúng tôi hướng về đền thờ này mà cầu nguyện. Từ nơi ở của Ngài trên trời xin hãy nghe và tha thứ cho chúng tôi.

31 Nếu ai làm tổn hại người khác và bị mang đến bàn thờ của đền thờ này. Nếu người đó thề rằng mình hoàn toàn vô tội,

32 thì xin CHÚA từ trời hãy nghe. Xin phân xử vụ đó, trừng phạt kẻ có tội, nhưng tuyên bố kẻ vô tội được trắng án.

33 Khi Ít-ra-en, dân CHÚA, phạm tội cùng Ngài và bị kẻ thù đánh bại. Nếu họ trở lại cùng Ngài, ca ngợi và cầu nguyện cùng CHÚA trong đền thờ này,

34 thì xin Ngài từ trời hãy nghe. Hãy tha tội cho họ và mang họ trở về xứ mà Ngài ban cho tổ tiên họ.

35 Khi họ phạm tội cùng Ngài và Ngài không cho mưa xuống trên xứ, họ sẽ hướng về nơi này cầu nguyện và ca ngợi Ngài; họ sẽ không phạm tội nữa khi Ngài trừng phạt họ.

36 Nếu điều đó xảy ra, xin Ngài hãy nghe lời

cầu nguyện của họ từ trời, tha tội cho dân Ít-ra-en, kẻ tội tớ Ngài. Xin dạy họ làm điều phải và xin cho mưa xuống trên xứ này mà Ngài đã ban riêng cho họ.

³⁷ Có khi đất bị hạn hán đến nỗi không trồng trọt gì được, hay dân chúng bị bệnh dịch hành hại. Có khi mùa màng bị hư hại vì thiên tai hay bị cào cào hoặc châu chấu tiêu hủy. Dân Ngài có thể bị kẻ thù tấn công trong các thành hay bị bệnh tật hành hạ.

³⁸ Khi những điều đó xảy ra dân chúng sẽ thật sự ăn năn. Nếu dân Ngài giơ tay ra cầu nguyện hướng về đền thờ này,

³⁹ thì xin CHÚA từ nơi ở trên trời hãy nghe. Xin hãy tha thứ và đối xử mỗi người cho xứng đáng vì Ngài biết rõ lòng của mỗi người. Chỉ có một mình CHÚA biết rõ lòng con người.

⁴⁰ Rồi dân chúng sẽ kính sợ Ngài suốt đời khi sống trong đất này là miền đất mà Ngài đã ban cho tổ tiên chúng tôi.

⁴¹⁻⁴² Như thế những dân không phải Ít-ra-en, những người ngoại quốc từ các nước khác sẽ nghe về quyền năng cao cả Ngài. Họ sẽ đến từ nơi xa xăm để cầu nguyện tại đền thờ này

⁴³ thì xin CHÚA từ nơi ở Ngài trên trời lắng nghe và làm theo điều họ cầu xin. Như thế dân cư khắp nơi sẽ biết và kính sợ Ngài cũng như dân Ít-ra-en của Ngài. Rồi mọi người sẽ biết rằng tôi xây đền thờ này dùng làm nơi thờ phụng CHÚA.

⁴⁴ Khi CHÚA sai dân Ngài đi trên đường ra

chiến đấu cùng kẻ thù mình, họ sẽ cầu nguyện cùng Ngài, hướng về thành này mà Ngài đã chọn và đến thờ mà tôi đã xây cho Ngài.

⁴⁵ Thì xin Ngài từ trời hãy nghe lời cầu nguyện của họ và xử công bằng cho họ.

⁴⁶ Vì ai cũng phạm tội, cho nên khi dân chúng phạm tội cùng Ngài, đến nỗi Ngài nổi giận và trao họ vào tay quân thù. Quân thù sẽ bắt và đày họ đi đến xứ thật xa.

⁴⁷ Khi họ bị làm tù binh trong xứ khác, dân Ngài sẽ thực tâm ăn năn. Họ sẽ hối hận và cầu nguyện cùng Ngài trong xứ họ bị làm tù binh rằng, 'Chúng tôi đã phạm tội. Chúng tôi đã làm quấy và hành động gian ác.'

⁴⁸ Họ sẽ thực lòng trở về cùng Ngài trong xứ của kẻ thù. Họ sẽ cầu nguyện cùng Ngài, hướng về xứ này mà Ngài đã ban cho tổ tiên họ, thành này mà Ngài đã chọn, và đến thờ mà tôi đã xây cho Ngài.

⁴⁹ Thì xin Ngài từ trời hãy nghe lời cầu nguyện của họ và làm điều phải.

⁵⁰ Xin hãy tha tội cho dân Ngài vì đã chống nghịch Ngài. Xin hãy khiến các kẻ bắt họ làm tù binh tỏ lòng từ bi đối với họ.

⁵¹ Xin nhớ rằng họ là dân riêng của Ngài. Ngài mang họ ra khỏi Ai-cập giống như kéo họ ra khỏi lò lửa hực luyện sắt.

⁵² Xin hãy để ý đến lời cầu nguyện của tôi và của dân Ít-ra-en Ngài. Hễ khi nào họ xin Ngài cứu giúp, xin Ngài lắng nghe.

⁵³ Lạy CHÚA là Thượng Đế, Ngài đã chọn họ

từ các dân trên đất để làm dân riêng cho mình. Đó là điều Ngài hứa cùng Mô-se, kể tôi tớ Ngài khi Ngài mang tổ tiên chúng tôi ra khỏi Ai-cập,”

⁵⁴ Sô-lô-môn cầu nguyện như thế cùng CHÚA, giơ tay lên trời và quì gối xuống trước bàn thờ. Sau khi cầu nguyện xong, ông đứng dậy,

⁵⁵ và lớn tiếng chúc phước toàn dân Ít-ra-en rằng:

⁵⁶ “Đáng chúc tụng CHÚA! Ngài hứa sẽ ban an nghỉ cho dân Ít-ra-en của Ngài, và nay Ngài đã làm điều đó. CHÚA đã giữ tất cả các lời hứa Ngài qua Mô-se, kể tôi tớ Ngài.

⁵⁷ Nguyện CHÚA là Thượng Đế chúng tôi ở cùng chúng tôi như Ngài đã ở cùng tổ tiên chúng tôi. Nguyện xin Ngài không bao giờ lìa bỏ chúng tôi,

⁵⁸ và xin Ngài mang chúng tôi về cùng Ngài để chúng tôi đi theo Ngài. Nguyện chúng tôi vâng theo các luật lệ và mệnh lệnh Ngài truyền cho tổ tiên chúng tôi.

⁵⁹ Nguyện CHÚA là Thượng Đế đem ngày ghi nhớ lời cầu nguyện này và hằng ngày làm điều phải cho tôi tớ cùng dân Ít-ra-en của Ngài.

⁶⁰ Rồi mọi dân trên thế giới sẽ biết CHÚA là Thượng Đế duy nhất.

⁶¹ Các ngươi phải hết lòng vâng theo CHÚA là Thượng Đế chúng ta, vâng giữ các luật lệ và mệnh lệnh Ngài. Hãy làm như thế trong tương

lai cũng như trong hiện tại.”

Các sinh tế

⁶² Rồi vua Sô-lô-môn và toàn dân Ít-ra-en dâng của lễ lên cho CHÚA.

⁶³ Sô-lô-môn giết hai mươi hai ngàn con bò và một trăm hai mươi ngàn con chiên để làm của lễ. Vua và toàn dân cung hiến đền thờ cho CHÚA.

⁶⁴ Trong ngày đó Sô-lô-môn biệt ra thánh phần giữa của sân trước mặt đền thờ của CHÚA, rồi vua dâng của lễ toàn thiêu, của lễ chay, và mỡ của của lễ thân hữu. Ông dâng các của lễ đó trong sân trước đền thờ vì bàn thờ đồng trước mặt CHÚA quá nhỏ không đủ chỗ chứa hết các của lễ thiêu, của lễ chay, và mỡ của của lễ thân hữu.

⁶⁵ Vậy Sô-lô-môn và toàn dân Ít-ra-en cử hành lễ* trong thời gian đó. Nhiều người đến từ các nơi rất xa như Lê-bô-Ha-mát và suối Ai-cập. Vô số người dự lễ trước mặt CHÚA là Thượng Đế trong bảy ngày, rồi dự thêm bảy ngày nữa, tất cả là mười bốn ngày†.

⁶⁶ Hôm sau Sô-lô-môn cho dân chúng về. Họ ra về và chúc phước cho vua, vui mừng vì tất cả những điều tốt lành CHÚA đã làm cho tôi tớ Ngài là Đa-vít và cho toàn dân Ít-ra-en của Ngài.

9

Chúa lại hiện ra cùng Sô-lô-môn

* **8:65: lễ** Đây là Lễ Chồi Lá. Xem câu 2. † **8:65: rồi dự thêm ... mười bốn ngày** Câu này không có trong bản cổ Hi-lạp.

¹ Sô-lô-môn hoàn tất việc xây cất đền thờ của CHÚA và cung vua cùng mọi thứ vua muốn xây.

² Rồi CHÚA lại hiện ra cho vua lần nữa giống như lần trước ở Ghi-bê-ôn.

³ CHÚA bảo vua, “Ta đã nghe lời cầu nguyện người và điều người cầu xin. Người đã xây đền thờ này mà ta đã chọn làm nơi thánh. Người ta sẽ thờ phụng ta tại đó đời đời; ta sẽ trông nom và luôn luôn bảo vệ nó.

⁴ Nhưng người phải phục vụ ta như Đa-vít cha người. Người phải hết lòng làm điều phải. Người phải vâng giữ những gì ta truyền cùng những luật lệ và qui tắc của ta.

⁵ Nếu người làm như thế, ta sẽ khiến ngôi nước người vững chắc trên Ít-ra-en. Đây là lời ta hứa cùng Đa-vít cha người rằng trong nhà người sẽ luôn luôn có người cai trị trên Ít-ra-en.

⁶ Nhưng người và con cái người phải đi theo ta, vâng giữ luật lệ và mệnh lệnh ta truyền cho. Các người không được phục vụ hay thờ phụng thần nào khác.

⁷ Nếu không ta sẽ đuổi dân Ít-ra-en ra khỏi xứ ta ban cho họ, và ta sẽ rời bỏ đền thờ này mà ta đã biệt riêng ra thánh. Các dân tộc sẽ chế giễu dân Ít-ra-en và bêu xấu họ.

⁸ Nếu đền thờ bị tiêu hủy, ai đi qua lại cũng sẽ sửng sốt. Họ sẽ chế giễu các người và hỏi, ‘Tại sao CHÚA làm điều ghê gớm này cho xứ và đền thờ?’

⁹ Người ta sẽ trả lời, ‘Vì họ đã bỏ CHÚA là Thượng Đế họ là Đấng mang tổ tiên họ ra khỏi

Ai-cập. Họ đi theo các thần khác. Họ thờ phụng và phục vụ các thần đó cho nên CHÚA đưa thảm họa này đến trên họ.' ”

¹⁰ Đến cuối năm thứ hai mươi, vua Sô-lô-môn đã xây hai tòa nhà: đền thờ của CHÚA và cung vua.

¹¹ Lúc đó vua Sô-lô-môn cấp cho Hi-ram, vua Tia, hai mươi thị trấn trong vùng Ga-li-lê vì Hi-ram đã giúp vua xây cất các tòa nhà. Hi-ram đã cấp cho Sô-lô-môn tất cả gỗ hương nam, gỗ thông, và vàng mà vua cần.

¹² Vậy Hi-ram từ Tia đi đến viếng các thị trấn mà Sô-lô-môn cấp cho mình nhưng khi viếng xong, Hi-ram không hài lòng.

¹³ Hi-ram hỏi, “Anh ơi, các thị trấn anh cho tôi đó có ra gì đâu?” Cho nên ông gọi chúng là Đất Ca-bun*, ngày nay vẫn còn mang tên đó.

¹⁴ Hi-ram gửi cho Sô-lô-môn khoảng chín ngàn cân† vàng.

¹⁵ Sau đây là cách Sô-lô-môn dùng lao công cưỡng bách để xây đền thờ và hoàng cung. Ông bắt họ xây Mi-lô‡ ở Giê-ru-sa-lem. Ông cũng bảo họ xây lại các thành Hát-xo, Mê-ghi-đô, và Ghê-xe.

¹⁶ Trước kia vua Ai-cập tấn công và chiếm Ghê-xe. Sau khi tiêu hủy thành thì vua giết tất cả người Ca-na-an cư ngụ ở đó. Rồi vua tặng thành

* **9:13: Ca-bun** Từ ngữ này trong tiếng Hê-bơ-rơ nghe như “đổ bỏ” hay “đổ vô dụng.” † **9:14: chín ngàn cân** Nguyên văn, “120 ta-lâng” (khoảng 4.100 kí-lô). ‡ **9:15: Mi-lô** Các bực đất có tường chống đỡ, có lẽ nằm về phía Tây Nam thành phố.

đó cho con gái mình là người kết hôn với Sô-lô-môn để làm của hồi môn.

¹⁷ Cho nên Sô-lô-môn xây lại thành ấy. Vua cũng xây các thành trong vùng hạ Bết-Hô-rôn

¹⁸ và Ba-a-lát, cùng Tát-mo trong sa mạc.

¹⁹ Vua Sô-lô-môn cũng xây các thành để trữ thóc lúa và đồ tiếp liệu và các thành cho quân xa và ngựa của vua. Ở Giê-ru-sa-lem, Li-băng hay bất cứ nơi nào vua cai trị vua muốn xây gì thì xây.

²⁰ Trong xứ cũng có những dân không phải Ít-ra-en: A-mô-rít, Hê-tít, Phê-ri-xít, Hê-vít, và Giê-bu-xít.

²¹ Họ thuộc dòng dõi những dân mà người Ít-ra-en không tiêu diệt. Sô-lô-môn bắt họ làm nô lệ cho mình và cho đến nay vẫn như thế.

²² Nhưng Sô-lô-môn không bắt dân Ít-ra-en làm nô lệ. Họ làm lính, các quan chức, sĩ quan, các cấp chỉ huy, sĩ quan điều khiển quân xa, và tài xế quân xa.

²³ Đó là những sĩ quan cao cấp nhất trông coi mọi việc. Có năm trăm năm mươi đốc công coi sóc các nhân công thực hiện những chương trình của Sô-lô-môn.

²⁴ Con gái của vua Ai-cập dời từ thành Đa-vít đến cung điện Sô-lô-môn cất cho nàng. Rồi Sô-lô-môn xây Mi-lô.

²⁵ Mỗi năm ba lần Sô-lô-môn dâng của lễ toàn thiêu và của lễ thân hữu trên bàn thờ vua đã xây cho CHÚA. Vua cũng đốt hương trước mặt

CHÚA. Sô-lô-môn hoàn tất công tác cho đền thờ là như thế.

²⁶ Vua Sô-lô-môn cũng đóng các tàu bè ở Ê-xi-ôn Ghê-be, một thị trấn gần Ê-lát trên bờ Biển Sậy, thuộc xứ Ê-đôm.

²⁷ Hi-ram có các thủy thủ chuyên nghiệp nên vua phái họ phục vụ trên các thuyền bè này cùng với các thủy thủ của Sô-lô-môn.

²⁸ Các thuyền đó đi Ô-phia và mang về khoảng mười lăm tấn[§] vàng cho vua Sô-lô-môn.

10

Nữ hoàng Sê-ba viếng Sô-lô-môn

¹ Khi nữ hoàng nước Sê-ba nghe danh tiếng vua Sô-lô-môn thì bà đến thăm và thử vua nhiều câu đố.

² Bà đi đến Giê-ru-sa-lem cùng với một đoàn tôi tớ và lạc đà rất đông mang theo hương liệu, ngọc ngà và rất nhiều vàng. Khi đến gặp vua Sô-lô-môn, bà nói với vua những gì bà suy nghĩ,

³ còn vua Sô-lô-môn trả lời mọi câu hỏi của bà. Không có vấn đề gì quá khó mà vua không giải nghĩa được.

⁴ Nữ hoàng Sê-ba nghe rằng vua Sô-lô-môn rất khôn ngoan. Bà nhìn thấy cung điện vua đã xây,

⁵ thức ăn trên bàn, các sĩ quan, các tôi tớ trong cung cùng y phục tốt đẹp của họ. Bà cũng thấy các đầy tớ phục vụ các đại tiệc và các cửa lễ toàn

§ 9:28: *mười lăm tấn* Nguyên văn, “420 ta-lâng” (14.500 kí-lô).

thieu vua dâng trong đền thờ của CHÚA, tất cả khiến bà vô cùng kinh ngạc.

⁶ Bà bảo vua Sô-lô-môn, “Những điều tôi nghe trong xứ tôi về kỳ công và sự khôn ngoan của ngài thì đúng.

⁷ Lúc ấy tôi không tin nhưng giờ đây khi mắt tôi đã thấy thì những điều người ta nói về ngài chưa đến phân nửa! Sự khôn ngoan và giàu có của ngài lớn hơn điều tôi nghe rất nhiều.

⁸ Các người làm việc* và các quần thần của ngài thật may mắn vì khi phục vụ ngài, họ còn có thể nghe được sự khôn ngoan của ngài.

⁹ Đáng chúc tụng CHÚA là Thượng Đế của ngài đã vui lòng đặt ngài cai trị nước Ít-ra-en. CHÚA luôn luôn yêu thương Ít-ra-en cho nên cử ngài làm hoàng đế để duy trì công lý và trị vì công bằng.”

¹⁰ Rồi bà biểu vua khoảng bốn tấn† vàng, vô số hương liệu và ngọc ngà. Từ đó về sau không có ai mang đến nhiều hương liệu bằng số lượng nữ hoàng Sê-ba biểu Sô-lô-môn.

¹¹ Các tàu bè của Hi-ram cũng mang vàng về từ Ô-phia cùng gỗ lim và ngọc ngà.

¹² Vua Sô-lô-môn dùng gỗ lim xây các lan can cho đền thờ của CHÚA và cung điện, làm các đòn cạm, đòn tranh cho nhạc sĩ. Từ đó đến nay‡ không thấy ai mang loại gỗ lim tốt như thế.

* **10:8: người làm việc** Đây là theo bản Hê-bơ-rơ. Bản cổ Hi-lạp ghi “người vợ.” † **10:10: bốn tấn** Nguyên văn, “120 ta-lâng” (khoảng 4.100 kí-lô). ‡ **10:12: Từ đó đến nay** Tức là đến khi sách Các Vua được viết.

13 Vua Sô-lô-môn cấp cho nữ hoàng Sê-ba tất cả những gì bà thích và yêu cầu, ngoài những thứ vua tặng bà từ của cải giàu sang của mình. Rồi bà cùng các đầy tớ lên đường trở về xứ.

Sự giàu sang của Sô-lô-môn

14 Mỗi năm vua Sô-lô-môn nhận được khoảng hai mươi ba tấn[§] vàng.

15 Ngoài ra, vua cũng nhận vàng từ các lái buôn cùng các vua xứ Á-rập và các thống đốc của xứ.

16 Vua Sô-lô-môn làm hai trăm tấm khiên bằng vàng giát mỏng, mỗi tấm chứa khoảng bảy kí* vàng.

17 Vua cũng làm ba trăm cái khiên nhỏ hơn bằng vàng giát mỏng, mỗi cái chứa khoảng bốn cân[†] vàng. Vua đặt các khiên đó trong Cung điện Rừng Li-băng[‡].

18 Vua cũng đóng một ngôi lớn bằng ngà voi bọc vàng.

19 Ngôi có sáu nấc thang đi lên và phần trên của lưng ngai thì tròn. Ngôi cũng có chỗ tựa tay hai bên, và mỗi chỗ tựa tay có khắc hình một con sư tử bên cạnh.

20 Có mười hai con sư tử trên sáu nấc thang, mỗi một đầu nấc có một con sư tử. Trước đây chưa hề có nước nào làm ngôi như vậy cả.

§ 10:14: **hai mươi ba tấn** Nguyên văn, “666 ta-lâng” (khoảng 22.977 kí-lô). * 10:16: **bảy kí** Nguyên văn, “600 sê-ken” (khoảng 6,9 kí-lô). † 10:17: **bốn cân** Nguyên văn Hê-bơ-rơ, “3 mi-na” (khoảng 2 kí-lô). ‡ 10:17: **Cung điện Rừng Li-băng** Đây là cung điện lớn nhất của Sô-lô-môn. Xem I Vua 7:2-5.

21 Tất cả các ly cốc dùng để uống của vua Sô-lô-môn cùng các đĩa[§] dùng trong cung điện trong Rừng Li-băng đều làm bằng vàng ròng. Không có gì làm bằng bạc cả vì bạc không có giá trị gì dưới thời Sô-lô-môn.

22 Vua Sô-lô-môn cũng có nhiều tàu buôn* đi biển cùng với các tàu của Hi-ram. Mỗi ba năm các tàu bè đó đi về mang vàng, bạc, ngà voi, con khỉ, và con công.

23 Vua Sô-lô-môn giàu có và khôn ngoan hơn tất cả các vua trên đất.

24 Dân chúng khắp nơi đều muốn đến gặp vua Sô-lô-môn để nghe sự khôn ngoan mà Thượng Đế ban cho vua.

25 Mỗi năm những người đến thăm mang biểu bạc, vàng, áo quần, vũ khí, hương liệu, ngựa, và la.

26 Sô-lô-môn có một ngàn bốn trăm quân xa và mười hai ngàn ngựa. Ông giữ một số trong các thành đặc biệt dành cho các quân xa, còn số khác ông giữ tại Giê-ru-sa-lem.

27 Ở Giê-ru-sa-lem vua Sô-lô-môn làm cho bạc trở thành tầm thường như sỏi đá và cây hương nam cũng thường như cây sung mọc nơi đồng bằng.

28 Vua mua ngựa từ xứ Ai-cập và Kiêu. Các lái buôn của vua mang ngựa từ Kiêu về.

§ 10:21: *đĩa* Danh từ này trong tiếng Hê-bơ-rơ có thể là “đĩa,” “vật dụng,” hay “vũ khí.” * 10:22: *tàu buôn* Nguyên văn, “tàu đi Ta-rê-si,” hay “tàu chở hàng.”

29 Mỗi quân xa mua từ Ai-cập giá khoảng mười lăm cân bạc, còn ngựa thì khoảng bốn cân† bạc. Các con buôn của Sô-lô-môn cũng bán ngựa và quân xa cho các vua Hê-tít và A-ram.

11

Các bà vợ của vua Sô-lô-môn

1 Vua Sô-lô-môn yêu các phụ nữ không thuộc dân Ít-ra-en. Vua yêu con gái vua Ai-cập cùng các phụ nữ Mô-áp, Am-môn, Ê-đôm, Xi-đôn, và Hê-tít.

2 CHÚA đã bảo dân Ít-ra-en, “Các người không được cưới gả với các dân tộc khác. Nếu làm như thế chúng sẽ quyến dụ các người theo các thần của chúng nó.” Nhưng vua Sô-lô-môn yêu thích các phụ nữ ấy.

3 Vua có bảy trăm hoàng hậu* và ba trăm cung phi. Các phụ nữ ấy quyến dụ ông lìa bỏ Thượng Đế.

4 Khi Sô-lô-môn về già, các vợ của ông dụ dỗ ông đi theo các thần khác. Ông không hết lòng đi theo CHÚA như Đa-vít, cha mình.

5 Vua Sô-lô-môn thờ thần Át-tô-rét, nữ thần của dân Xi-đôn, và Mô-léc, thần đáng ghê tởm của dân Am-môn.

6 Sô-lô-môn làm điều quấy trước mặt CHÚA và không hết lòng theo Ngài như cha mình là Đa-vít.

† 10:29: *khoảng bốn cân* Nguyên văn, “150 sê-ken” (khoảng 1,72 kí-lô). * 11:3: *hoàng hậu* Hay “vợ từ các gia đình hoàng tộc.”

⁷ Vua xây hai nơi thờ phụng trên một ngọn đồi gần Giê-ru-sa-lem. Một cái để thờ thần Kê-mốt, tức thần đáng ghê tởm của Mô-áp, và cái kia dùng thờ thần Mô-léc, thần đáng ghê tởm của dân Am-môn.

⁸ Sô-lô-môn cũng làm y như thế cho các bà vợ ngoại quốc của mình để họ có thể đốt hương và dâng sinh tế cho các thần của họ.

⁹ CHÚA hiện ra cùng Sô-lô-môn hai lần nhưng vua lìa bỏ CHÚA là Thượng Đế của Ít-ra-en. Ngài nổi giận cùng Sô-lô-môn,

¹⁰ vì Ngài đã cấm Sô-lô-môn đi theo các thần khác. Nhưng Sô-lô-môn không nghe theo mệnh lệnh của CHÚA.

¹¹ Nên CHÚA phán cùng Sô-lô-môn, “Vì người nhất quyết phá giao ước với ta, không theo mệnh lệnh ta, ta sẽ xé nước người ra và ban cho một trong các quần thần của người.

¹² Nhưng ta sẽ không lấy nước khỏi người đang khi người còn sống vì tình yêu ta đối với cha người là Đa-vít. Ta sẽ đoạt nước khỏi tay con trai người khi nó lên ngôi vua.

¹³ Ta sẽ không đoạt lấy cả nước khỏi tay nó, ta sẽ để lại cho nó một chi tộc để cai trị. Ta làm như thế là vì Đa-vít, kẻ tôi tớ ta, và vì Giê-ru-sa-lem, thành ta đã chọn.”

Các kẻ thù của Sô-lô-môn

¹⁴ CHÚA khiến Ha-đát, người Ê-đôm, một người trong hoàng gia Ê-đôm trở thành kẻ thù của Sô-lô-môn.

15 Trước kia Đa-vít đã đánh bại Ê-đôm. Khi Giô-áp, tư lệnh quân đội của Đa-vít đi xuống Ê-đôm để chôn những người chết thì ông giết tất cả các người đàn ông ở đó.

16 Giô-áp và toàn dân Ít-ra-en ở lại Ê-đôm trong sáu tháng và giết sạch các đàn ông của Ê-đôm.

17 Lúc đó Ha-đát còn nhỏ nên chạy thoát qua Ai-cập cùng với một vài sĩ quan của cha mình.

18 Họ rời Mi-đi-an và đến Pha-ran, ở đó có một số người nhập bọn với họ. Rồi tất cả đi xuống yết kiến vua Ai-cập. Vua cấp cho Ha-đát một căn nhà, thực phẩm và một số đất đai.

19 Vua rất thích Ha-đát cho nên gả em gái của hoàng hậu Ta-phê-ne, là vợ mình cho ông.

20 Hai người sinh được một con trai đặt tên là Ghê-nu-bát. Hoàng hậu Ta-phê-ne nuôi nó trong hoàng cung cùng với các con cái của vua.

21 Đang khi ở Ai-cập thì Ha-đát nghe tin Đa-vít đã qua đời và Giô-áp, tư lệnh quân đội cũng đã chết. Cho nên Ha-đát thưa với vua, “Xin cho phép tôi ra đi, trở về quê hương tôi.”

22 Vua hỏi, “Tại sao ngươi muốn trở về xứ ngươi? Ở đây ngươi có thiếu thốn gì không?”

Ha-đát đáp, “Không thiếu gì cả nhưng xin cho tôi ra đi.”

23 Thượng Đế cũng xúi giục một người nữa nghịch lại Sô-lô-môn là Rê-xôn, con Ê-li-a-đa. Rê-xôn cũng chạy trốn khỏi chủ mình là Ha-đa-đê-xe, vua Xô-ba.

24 Sau khi Đa-vít đánh bại đạo quân của Xô-ba thì Rê-xôn triệu tập một số người và trở thành

lãnh tụ của một đám quân nhỏ. Chúng đi đến định cư ở Đa-mách rồi Rê-xôn làm vua Đa-mách.

²⁵ Rê-xôn cai trị A-ram và rất ghét Ít-ra-en. Nên suốt đời Sô-lô-môn, hẳn là kẻ thù của Ít-ra-en. Cả Rê-xôn và Ha-đát đều quấy nhiễu Ít-ra-en.

²⁶ Giê-rô-bô-am, con trai Nê-bát là một trong những sĩ quan của Sô-lô-môn. Ông là người Ép-ra-im, xuất thân từ thị trấn Xê-rê-đa, con của một góa phụ tên Xê-ru-a. Giê-rô-bô-am phản nghịch nhà vua.

²⁷ Chuyện Giê-rô-bô-am chống vua như sau. Vua Sô-lô-môn cho xây Mi-lô[†] và sửa chữa vách thành Đa-vít, cha mình.

²⁸ Giê-rô-bô-am là người có khả năng[‡], và vì Sô-lô-môn thấy ông làm việc giỏi cho nên cất ông coi sóc tất cả các nhân công thuộc chi tộc Ép-ra-im và Ma-na-xe.

²⁹ Một hôm trong khi Giê-rô-bô-am đang rời Giê-ru-sa-lem thì A-hi-gia, một nhà tiên tri từ Si-lô đang mặc một cái áo mới gặp Giê-rô-bô-am trên đường. Lúc đó chỉ có hai người đang ở ngoài đồng.

³⁰ A-hi-gia nắm cái áo mới của mình xé ra làm mười hai mảnh.

³¹ Rồi ông bảo Giê-rô-bô-am, “Hãy lấy mười mảnh này cho ngươi vì CHÚA là Thượng Đế của

[†] **11:27: Mi-lô** Các bậc đất có tường chống đỡ, có lẽ nằm về phía Tây Nam thành phố. [‡] **11:28: người có khả năng** Hay “người quân tử,” nghĩa là người có thể được gọi ra để bảo vệ dân chúng của mình.

Ít-ra-en phán, “Ta sẽ xé nước khỏi Sô-lô-môn và ban cho người mười chi tộc.

³² Nhưng ta sẽ để cho người kiểm soát một chi tộc. Ta làm như thế vì tội tớ ta là Đa-vít và vì Giê-ru-sa-lem, thành ta đã chọn từ các chi tộc trong Ít-ra-en.

³³ Sở dĩ ta làm như vậy là vì Sô-lô-môn không theo ta nữa mà đi thờ lạy nữ thần Át-tô-rết của người Xi-đôn, thần Kê-mốt của Mô-áp, và thần Mô-léc của dân Am-môn. Sô-lô-môn không vâng theo điều ta dặn bảo hay vâng theo luật lệ và mệnh lệnh ta như Đa-vít cha người đã làm.

³⁴ Nhưng ta sẽ không đoạt tất cả nước khỏi tay Sô-lô-môn. Ta sẽ để người trị vì suốt đời vì có Đa-vít, kẻ ta chọn, là người đã vâng theo mọi mệnh lệnh và luật lệ ta.

³⁵ Nhưng ta sẽ lấy nước khỏi tay con trai người, và ta sẽ cho người trị vì mười chi tộc.

³⁶ Ta sẽ cho con trai Sô-lô-môn trị vì một chi tộc để lúc nào cũng có một người thuộc dòng dõi Đa-vít, kẻ tội tớ ta trị vì trên Giê-ru-sa-lem, là thành mà ta đã chọn để thờ lạy ta.

³⁷ Nhưng ta sẽ cho người cai trị trên mọi thứ người muốn. Người sẽ trị vì trên tất cả Ít-ra-en, §

³⁸ còn ta sẽ luôn luôn ở với người nếu người làm điều ta cho là phải. Người phải vâng theo mệnh lệnh ta. Nếu người vâng theo luật lệ và mệnh lệnh ta như Đa-vít thì ta sẽ ở cùng người. Ta sẽ khiến cho gia đình người là một gia đình

§ 11:37: *tất cả Ít-ra-en* Nghĩa là mười chi tộc miền Bắc.

gồm các vua lâu dài, như ta đã làm cho Đa-vít, và ta sẽ ban nước Ít-ra-en cho người.

³⁹ Ta sẽ trừng phạt con cháu của Đa-vít vì điều này nhưng ta sẽ không mãi mãi trừng phạt chúng nó.' ”

Sô-lô-môn qua đời

⁴⁰ Sô-lô-môn tìm cách giết Giê-rô-bô-am nhưng ông chạy trốn sang Ai-cập đến cùng vua Si-sắc và cư ngụ ở đó cho đến khi Sô-lô-môn qua đời.

⁴¹ Mọi việc khác Sô-lô-môn làm, những điều khôn ngoan vua làm được ghi chép trong sách sử ký của Sô-lô-môn.

⁴² Sô-lô-môn trị vì trên Giê-ru-sa-lem bốn mươi năm.

⁴³ Rồi vua qua đời* và được chôn ở Giê-ru-sa-lem, trong thành Đa-vít, cha mình. Rô-bô-am, con trai vua lên nối ngôi.

12

Nội chiến

¹ Rô-bô-am đi đến Sê-chem để toàn dân Ít-ra-en cử ông lên làm vua.

² Khi Giê-rô-bô-am nghe tin Rô-bô-am được cử lên làm vua thì ông vẫn còn ở Ai-cập, nơi ông trốn thoát khỏi Sô-lô-môn. Sau khi nghe tin Sô-lô-môn chết thì ông trở về Xê-rê-đa, thành của mình trong vùng đồi núi Ép-ra-im.*

³ Toàn dân Ít-ra-en đến nói với Rô-bô-am rằng,

* **11:43: qua đời** Nguyên văn, “quy tiên” hay “về ngủ chung với tổ tiên.” * **12:2: thành của mình trong vùng đồi núi Ép-ra-im** Câu này trích trong bản cổ Hi-lạp.

4 “Cha vua bắt chúng tôi làm việc quá cực nhọc. Bây giờ xin hãy dễ dãi với chúng tôi, đừng như cha vua bắt chúng tôi làm việc thì chúng tôi sẽ phục vụ vua.”

5 Rô-bô-am đáp, “Các người hãy về đi, sau ba ngày rồi trở lại gặp ta.” Vậy họ đi về.

6 Vua Rô-bô-am tham khảo ý kiến các bô lão là những người đã cố vấn cho vua Sô-lô-môn trong khi vua còn sống, “Các ông nghĩ tôi nên trả lời những người này ra sao?”

7 Họ khuyên, “Nếu vua trở nên như tôi tớ họ hôm nay thì họ sẽ hết lòng phục vụ vua. Nếu vua trả lời ôn hòa với họ thì họ sẽ phục vụ vua mãi mãi.”

8 Nhưng Rô-bô-am gạt bỏ lời khuyên ấy của họ. Vua lại đi hỏi ý kiến của những người trẻ cùng lớn lên với mình và làm cố vấn cho mình.

9 Rô-bô-am hỏi họ, “Mấy anh nghĩ sao? Ta phải trả lời với những người yêu cầu ta, ‘Xin đừng như cha vua bắt chúng tôi làm việc cực nhọc’ như thế nào?”

10 Những người trẻ đã lớn lên với vua khuyên, “Đối với những kẻ nói với bệ hạ, ‘Cha vua bắt chúng tôi làm việc cực nhọc. Xin hãy nói tay cho chúng tôi dễ thở đôi chút’ thì hãy trả lời với họ như sau, ‘Ngón tay út ta còn lớn hơn thắt lưng của cha ta.’”

11 Cha ta bắt các người làm việc cực nhọc, ta còn bắt các người làm việc cực hơn nữa. Cha ta đánh các người bằng roi thường, nhưng ta sẽ đánh các người bằng roi móc sắt.’ ”

¹² Vì Rô-bô-am bảo họ, “Ba ngày nữa trở lại đây.” Cho nên sau ba ngày Giê-rô-bô-am và toàn dân trở lại gặp Rô-bô-am.

¹³ Vua Rô-bô-am ăn nói cộc cằn với họ vì vua đã gạt bỏ lời khuyên của các bô lão.

¹⁴ Vua nghe theo lời khuyên của bọn trẻ và trả lời với dân chúng, “Cha ta bắt các người làm việc cực nhọc, ta còn bắt các người làm cực hơn nữa. Cha ta quất các người bằng roi thường còn ta sẽ quất các người bằng roi móc sắt.”

¹⁵ Vậy vua không thềm nghe lời yêu cầu của dân chúng. CHÚA khiến việc này xảy ra để giữ lời hứa Ngài cùng Giê-rô-bô-am, con Nê-bát qua A-hi-gia, tiên tri ở Si-lô.

¹⁶ Khi toàn dân Ít-ra-en thấy vua mới lên ngôi không thềm đếm xỉa đến mình liền bảo vua,

“Chúng ta không có phần gì với Đa-vít!

Chúng ta chẳng có dính dáng gì với con trai
Gie-xê cả!

Hỡi dân Ít-ra-en, ai về nhà nấy đi!

Hãy để cho thân nhân Đa-vít cai trị dân của
người!”

Thế là dân Ít-ra-en đi về nhà.

¹⁷ Nhưng Rô-bô-am vẫn cai trị trên dân Ít-ra-en sống trong các thị trấn xứ Giu-đa.

¹⁸ A-đô-ram coi sóc đám lao công cưỡng bách. Khi Rô-bô-am sai ông đến cùng dân Ít-ra-en thì dân chúng ném đá ông chết. Vua Rô-bô-am liền lên quân xa chạy thoát về Giê-ru-sa-lem.

19 Từ đó trở đi, Ít-ra-en chống nghịch cùng nhà Đa-vít.

20 Khi dân Ít-ra-en nghe tin Giê-rô-bô-am đã trở về thì họ mời ông đến dự một buổi họp và cử ông làm vua trên Ít-ra-en. Chỉ có một mình chi tộc Giu-đa là còn theo nhà Đa-vít mà thôi.

21 Khi Rô-bô-am đến Giê-ru-sa-lem liền tập họp một trăm tám mươi ngàn lính thiện chiến từ các chi tộc Giu-đa và Bên-gia-min. Ông muốn đánh dân Ít-ra-en để lấy nước về lại cho mình.

22 Nhưng Thượng Đế phán cùng Sê-ma-gia, người của Thượng Đế rằng,

23 “Hãy đi bảo Rô-bô-am, con trai Sô-lô-môn, vua Giu-đa, cùng cả dân Giu-đa và Bên-gia-min và toàn dân rằng,

24 ‘CHÚA bảo các ngươi không nên đi đánh người Ít-ra-en là anh em mình. Mỗi người các ngươi hãy đi về nhà vì chuyện này do ta mà xảy ra.’ ” Vậy họ vâng mệnh lệnh CHÚA và đi về nhà theo như CHÚA truyền.

25 Giê-rô-bô-am biến Sê-chem trong vùng núi Ép-ra-im thành một thành kiên cố, và sống ở đó. Ông cũng đi đến tăng cường thành Phê-nu-ên[†].

26 Giê-rô-bô-am nghĩ thầm, “Nước rất có thể sẽ trở về tay nhà Đa-vít.

27 Nếu dân chúng tiếp tục đi đến Giê-ru-sa-lem để dâng sinh tế thì họ rất có thể muốn Rô-bô-am cai trị mình. Họ sẽ giết ta rồi theo Rô-bô-am, vua Giu-đa.”

[†] 12:25: **Phê-nu-ên** Hay “Phê-niên.”

28 Vua Giê-rô-bô-am tham khảo ý kiến rồi cho làm hai tượng bò con bằng vàng. Ông bảo dân chúng, “Các người đi lên Giê-ru-sa-lem để thờ phụng là quá xa. Hỡi Ít-ra-en, đây là các thần đã mang các người ra khỏi Ai-cập.”[‡]

29 Giê-rô-bô-am đặt một con bò vàng ở thành Bê-tên, và con kia ở thành Đan[§].

30 Điều này trở nên tội lỗi lớn vì dân chúng đi đến Đan và Bê-tên* để thờ lạy con bò vàng.

31 Giê-rô-bô-am xây các đền thờ tại những nơi thờ lạy. Ông cũng chọn những thầy tế lễ từ trong dân chúng chứ không phải trong chi tộc Lê-vi mà thối.

32 Rồi vua đặt ra một lễ mới[†] vào ngày mười lăm tháng tám, giống như lễ của dân Giu-đa. Trong khi đó vua dâng sinh tế trên bàn thờ cùng với sinh tế dâng cho các bò con vàng ở Bê-tên mà vua đã dựng nên. Vua cũng chọn các thầy tế lễ ở Bê-tên để phục vụ các nơi thờ phụng mà vua đã lập.

33 Vậy Giê-rô-bô-am tự chọn thời gian tổ chức lễ cho dân Ít-ra-en ngày mười lăm tháng tám. Trong thời gian đó vua dâng sinh tế trên bàn thờ mình đã xây tại Bê-tên. Vua đặt ra lễ cho

‡ 12:28: **Hỡi Ít-ra-en ... khỏi Ai-cập** Lời kêu gọi này giống y lời A-rôn bảo dân chúng khi ông đúc con bò vàng trong sa mạc. Xem Xuất 32:4. § 12:29: **Bê-tên, Đan** Bê-tên là một thị trấn thuộc miền Nam Ít-ra-en, gần Giu-đa. Đan nằm ở phía Bắc Ít-ra-en. * 12:30: **và Bê-tên** Cụm từ này trích trong bản cổ Hi-lạp. † 12:32: **lễ mới** Rất có thể là Lễ Chòi Lá. Xem “Lễ Chòi Lá” trong Bảng Giải Thích Từ Ngữ.

dân Ít-ra-en và dâng sinh tế trên bàn thờ.

13

*Người của Thượng Đế tuyên bố
nghịch cùng Bê-tên*

¹ CHÚA bảo một người của Thượng Đế từ Giu-đa đi đến Bê-tên. Khi người đến nơi thì Giê-rô-bô-am đang đứng cạnh bàn thờ dâng sinh tế.

² CHÚA truyền cho người của Thượng Đế nói nghịch cùng bàn thờ. Người nói,

“Hỡi bàn thờ, bàn thờ, CHÚA phán với người như sau: ‘Nhà Đa-vít sẽ có một con trai tên Giô-xia. Các thầy tế lễ của những nơi thờ phụng hiện đang dâng sinh tế trên người nhưng Giô-xia sẽ dâng các thầy tế lễ đó trên người. Xương người sẽ được thiêu trên người.’ ”

³ Cùng ngày đó người của Thượng Đế cho thấy những điều này sẽ xảy ra. Ông bảo, “Đây là dấu hiệu của CHÚA cho thấy việc này sẽ xảy ra. Bàn thờ sẽ nứt, tro trên bàn thờ sẽ đổ xuống đất.”

⁴ Khi vua Giê-rô-bô-am nghe người của Thượng Đế nói về bàn thờ ở Bê-tên thì vua giơ tay từ bàn thờ chỉ về hướng người đó. Vua bảo, “Hãy bắt hắn!” Nhưng khi vua vừa nói như vậy thì tay vua bị tê liệt, không co lại được.

⁵ Bàn thờ bể ra từng mảnh, tro trên bàn thờ đổ xuống. Đúng như dấu hiệu mà CHÚA đã bảo người của Thượng Đế báo trước.

⁶ Vua liền xin người của Thượng Đế, “Xin hãy cầu nguyện CHÚA là Thượng Đế người giùm ta để Ngài chữa lành tay ta.”

Vậy người của Thượng Đế cầu nguyện cùng CHÚA, tay vua liền được lành, trở lại như trước.

⁷ Vua mời người của Thượng Đế, “Xin hãy về nhà dùng bữa với tôi để tôi biếu ông một món quà.”

⁸ Nhưng người của Thượng Đế đáp, “Dù vua cho tôi nửa nước vua, tôi cũng sẽ không đi với vua. Tôi sẽ không ăn hay uống gì ở nơi này cả.

⁹ CHÚA truyền cho tôi không được ăn uống hay trở về bằng con đường tôi đi đến đây.”

¹⁰ Vậy người đi về bằng con đường khác, không về bằng con đường người đã đi đến Bê-tên.

¹¹ Lúc đó có một nhà tiên tri già đang sống ở Bê-tên. Các con trai ông thuật lại cho ông nghe những gì người của Thượng Đế đã làm ngày hôm đó. Chúng cũng thuật lại cho cha mình nghe điều người đó nói với vua Giê-rô-bô-am.

¹² Ông cha hỏi, “Người đó đi đường nào trở về?” Các con trai ông chỉ cho ông con đường mà người của Thượng Đế từ Giu-đa đã đi.

¹³ Nhà tiên tri liền bảo các con thẳng yên lừa. Chúng nó thẳng yên cương cho lừa rồi ông ra đi.

¹⁴ Ông chạy theo người của Thượng Đế và gặp người đó đang ngồi dưới gốc một cây sồi. Nhà tiên tri hỏi, “Anh có phải người của Thượng Đế từ Giu-đa đến không?”

Người đáp, “Phải.”

¹⁵ Nhà tiên tri bảo, “Xin mời ông về nhà dùng cơm với tôi.”

¹⁶ Người của Thượng Đế đáp, “Tôi không thể nào về nhà với ông. Tôi không thể nào ăn hay uống gì ở nơi này cả.

¹⁷ Vì CHÚA đã dặn tôi, ‘Không được ăn hay uống gì ở nơi đó hoặc trở về bằng con đường người đi đến.’ ”

¹⁸ Vị tiên tri già liền bảo, “Nhưng tôi cũng là nhà tiên tri như anh.” Rồi ông ta bịa đặt. Ông bảo, “Một thiên sứ từ CHÚA hiện đến cùng tôi bảo tôi mời anh về nhà. Người bảo anh nên ăn và uống với tôi.”

¹⁹ Vậy người của Thượng Đế liền về nhà của vị tiên tri già rồi ăn uống ở đó.

²⁰ Trong khi họ đang ngồi bàn ăn thì CHÚA phán với nhà tiên tri già.

²¹ Vị tiên tri già kêu lên cùng người của Thượng Đế từ Giu-đa đến, “CHÚA nói rằng anh không vâng lời Ngài! Ngài bảo anh không làm theo điều CHÚA là Thượng Đế truyền dặn.

²² CHÚA dặn anh không được ăn hay uống gì nơi này nhưng anh đã trở lại ăn và uống. Cho nên thầy anh sẽ không được chôn trong mồ mả của gia đình mình.”

²³ Sau khi người của Thượng Đế ăn uống xong thì vị tiên tri thẳng yên cương của lừa mình cho ông rồi ông lên đường.

24 Đang khi đi về nhà thì có một con sư tử nhào tới cắn xé ông ta. Thân ông nằm trên đường, có con lừa và con sư tử đứng kế bên.

25 Có người đi qua đường ấy thấy xác ông và con sư tử đứng kế bên. Họ vào thành nơi vị nhà tiên tri già ở và thuật lại điều họ thấy.

26 Vị tiên tri già đã mang người của Thượng Đế về nghe đầu đuôi câu chuyện. Ông bảo, “Đó là người của Thượng Đế không vâng mệnh lệnh của CHÚA. Cho nên Ngài sai một con sư tử giết người đi theo lời Ngài phán.”

27 Rồi vị tiên tri bảo các con trai, “Hãy thẳng yên cương lừa cho ta.” Chúng nó liền thẳng yên cương.

28 Vị tiên tri già đi ra và thấy thân nằm trên đường, có con lừa và con sư tử vẫn còn đứng kế bên. Con sư tử không ăn xác ấy cũng không cắn xé con lừa.

29 Vị tiên tri đặt xác lên lừa và chở về thành mình để than khóc và mai táng ông.

30 Vị tiên tri chôn xác ông trong mộ gia đình mình và than khóc cho người của Thượng Đế rằng, “Ôi, anh ôi.”

31 Sau khi nhà tiên tri chôn xác xong thì dặn các con, “Khi cha chết hãy chôn ta cùng trong mộ này. Hãy đặt xương cốt ta kế bên xương cốt người,

32 vì qua lời người, CHÚA đã phán nghịch cùng bàn thờ ở Bê-tên và các nơi thờ phụng trong các thị trấn Xa-ma-ri. Điều CHÚA nói qua người sẽ thành sự thực.”

³³ Sau chuyện đó vua Giê-rô-bô-am cũng vẫn tiếp tục làm ác. Vua vẫn tiếp tục chọn các thầy tế lễ cho các nơi thờ phụng từ trong dân chúng.* Ai muốn làm thầy tế lễ cho các nơi thờ phụng cũng được.

³⁴ Gia đình Giê-rô-bô-am phạm tội như thế, và tội đó mang đến sự sụp đổ và tiêu diệt gia đình họ khỏi mặt đất.

14

Con trai Giê-rô-bô-am chết

¹ Lúc đó A-bi-gia, con trai Giê-rô-bô-am đau nặng.

² Giê-rô-bô-am liền bảo vợ, “Em hãy đi đến Si-lô gặp nhà tiên tri A-hi-gia. Ông ta là người nói anh sẽ làm vua Ít-ra-en. Nhưng hãy ăn mặc giả dạng để người ta không biết em là vợ anh.

³ Hãy mang theo mười ổ bánh, vài cái bánh ngọt và một hũ mật ong biểu nhà tiên tri. Rồi hỏi ông xem con chúng ta sẽ ra sao, ông sẽ nói cho em biết.”

⁴ Vậy vợ vua làm theo như vua bảo và đi đến nhà của A-hi-gia ở Si-lô. Lúc đó A-hi-gia đã già và mù mắt.

⁵ CHÚA bảo ông, “Con trai Giê-rô-bô-am đang đau, và vợ của người đang đến để hỏi thăm người về đứa nhỏ. Khi đến nàng sẽ giả dạng làm một người khác.”

* **13:33: Vua vẫn ... từ trong dân chúng** Luật Mô-se qui định rằng chỉ có những người thuộc chi tộc Lê-vi mới được làm thầy tế lễ mà thôi.

Rồi CHÚA bảo A-hi-gia phải nói những gì.

⁶ Khi A-hi-gia nghe nàng bước đến cửa liền bảo, “Vợ của Giê-rô-bô-am, mời chị vào đây. Sao chị giả dạng làm người khác? Tôi báo cho chị tin buồn.

⁷ Hãy đi về bảo Giê-rô-bô-am rằng CHÚA, Thượng Đế của Ít-ra-en phán: ‘Hỡi Giê-rô-bô-am, ta đã chọn người từ trong dân chúng và đặt người làm lãnh tụ trên dân Ít-ra-en ta.

⁸ Ta đã đoạt nước từ nhà Đa-vít để ban cho người. Nhưng người không giống như Đa-vít kẻ tôi tớ ta là người luôn luôn vâng mệnh lệnh ta và hết lòng theo ta. Người chỉ làm điều ta cho là phải.

⁹ Nhưng người làm điều ác hơn những người cai trị trước người. Người không theo ta và còn làm những thần khác và các tượng bằng sắt. Ta rất bất bình về điều người làm,

¹⁰ cho nên ta sẽ mang thảm họa cho nhà người. Ta sẽ giết những trai tráng trong gia đình người, từ nô lệ cho đến tự do. Ta sẽ hoàn toàn tiêu diệt gia đình người như lửa đốt phân.

¹¹ Ai trong gia đình người chết trong thành sẽ bị chó ăn, còn ai chết ngoài đồng sẽ bị chim trời rỉa thịt. CHÚA phán vậy.’ ”

¹² Rồi A-hi-gia bảo vợ của Giê-rô-bô-am rằng, “Chị hãy về đi. Vừa khi chị bước vào thành thì con trai chị sẽ chết,

¹³ rồi cả Ít-ra-en sẽ than khóc và chôn nó. Nó là người duy nhất trong gia đình Giê-rô-bô-am được chôn cất hẳn hoi vì nó là người duy nhất

trong gia đình nhà vua làm vừa lòng CHÚA, là Thượng Đế của Ít-ra-en.

¹⁴ CHÚA sẽ đặt một vua mới trên Ít-ra-en, người sẽ tiêu diệt nhà Giê-rô-bô-am, và chuyện này sắp xảy ra nay mai.

¹⁵ Rồi CHÚA sẽ trừng phạt Ít-ra-en. Họ sẽ run sợ như cỏ cao mọc trong nước. CHÚA sẽ nhổ Ít-ra-en ra khỏi xứ tốt tươi này là xứ mà Ngài ban cho tổ tiên họ. Ngài sẽ phân tán họ ra quá bên kia sông Ơ-phơ-rát, vì CHÚA nổi giận cùng dân Ngài. Họ chọc giận CHÚA khi họ dựng các cây sào thánh* để thờ lạy Át-sê-ra.

¹⁶ Giê-rô-bô-am đã phạm tội và gây cho Ít-ra-en cùng phạm tội. Cho nên CHÚA sẽ để cho dân Ít-ra-en bị đánh bại.”

¹⁷ Vợ Giê-rô-bô-am ra về đến Thiệt-sa. Vừa khi bước vào nhà thì đứa nhỏ chết.

¹⁸ Sau khi mai táng nó thì dân Ít-ra-en than khóc nó như CHÚA đã phán qua tôi tớ Ngài, nhà tiên tri A-hi-gia.

¹⁹ Mọi việc khác Giê-rô-bô-am làm đều được ghi trong sách sử ký các vua Ít-ra-en. Ông đánh giặc và tiếp tục cai trị dân chúng,

²⁰ và làm vua được hai mươi hai năm. Rồi ông qua đời†. Na-đáp, con trai ông lên nối ngôi.

Rô-bô-am qua đời

* **14:15: *cây sào thánh*** Dân chúng dùng các cây sào này để thờ phụng các thần giả. † **14:20: *qua đời*** Nguyên văn, “quy tiên” hay “về ngủ chung cùng tổ tiên.”

21 Rô-bô-am, con trai Sô-lô-môn được bốn mươi một tuổi khi lên làm vua Giu-đa. Mẹ ông là Na-a-ma người Am-môn. Rô-bô-am cai trị ở Giê-ru-sa-lem mười bảy năm. CHÚA đã chọn thành đó từ cả xứ Ít-ra-en để làm nơi thờ phụng Ngài.

22 Dân Giu-đa làm điều ác trước mặt CHÚA. Tội lỗi họ khiến CHÚA nổi giận. Ngài tức giận còn hơn giận các tổ tiên họ nữa.

23 Dân chúng xây các trụ bằng đá, những nơi thờ phụng các thần, những cây sào thánh và hình tượng A-sê-ra[‡] trên mỗi đồi cao và dưới các cây xanh.

24 Ngoài ra trong xứ cũng có các đàn ông làm điếm[§]. Chúng làm giống như những dân tộc đã sống trong xứ trước dân Ít-ra-en mà Thượng Đế đã đuổi đi.

25 Trong năm thứ năm đời vua Rô-bô-am, Si-sắc, vua Ai-cập kéo quân lên đánh Giê-ru-sa-lem.

26 Người cướp những của báu từ đền thờ CHÚA và trong cung vua. Người mang đi mọi thứ, luôn cả các khiên vàng mà Sô-lô-môn đã làm.*

27 Nên vua Rô-bô-am làm các khiên bằng đồng thế vào và giao cho các viên chỉ huy của toán

[‡] 14:23: *các trụ ... hình tượng A-sê-ra* Dân chúng dùng các vật này để thờ phụng các thần giả. § 14:24: *Ngoài ra ... làm điếm* Đây là những tội nhục dục mà dân chúng thờ các thần Ca-na-an làm. * 14:26: *Người mang đi ... đã làm* Câu này dựa theo bản tiêu chuẩn Hê-bơ-rơ. Bản cổ Hi-lạp ghi "Người lấy những khiên vàng mà Đa-vít đã lấy từ các sĩ quan của Ha-đa-đê-xe vua A-ram và treo trên các vách thành Giê-ru-sa-lem."

phòng vệ cửa cung vua.

²⁸ Hễ khi vua đi vào đền thờ CHÚA thì các lính phòng vệ mang khiên ra. Xong thì cất vào trong phòng của toán phòng vệ.

²⁹ Mọi việc khác vua Rô-bô-am làm đều được ghi vào sách sử ký các vua Giu-đa.

³⁰ Suốt thời gian đó lúc nào cũng có giao tranh giữa Rô-bô-am và Giê-rô-bô-am.

³¹ Rô-bô-am, con trai của bà Na-a-ma, người Am-môn, qua đời và được chôn với tổ tiên mình trong Giê-ru-sa-lem. A-bi-gia, con trai ông lên nối ngôi.

15

A-bi-gia làm vua Giu-đa

¹ Trong năm thứ mười tám đời Giê-rô-bô-am con trai Nê-bát vua Ít-ra-en thì A-bi-gia lên ngôi vua Giu-đa.

² A-bi-gia cai trị Giê-ru-sa-lem ba năm. Mẹ ông là Ma-a-ca, con gái A-bi-sa-lôm.

³ Ông phạm tội giống như cha mình đã làm. A-bi-gia không trung kiên với CHÚA là Thượng Đế mình như Đa-vít, ông nội mình.

⁴ Vì CHÚA yêu Đa-vít nên Ngài chữa cho ông một con trai nối ngôi ở Giê-ru-sa-lem. CHÚA cũng bảo vệ Giê-ru-sa-lem an toàn.

⁵ Đa-vít luôn luôn làm đẹp lòng CHÚA, vâng theo mệnh lệnh Ngài suốt đời mình, ngoại trừ một lần khi Đa-vít phạm tội cùng U-ri người Hê-tít.

6 Suốt đời A-bi-gia lúc nào cũng có chiến tranh giữa ông và Giê-rô-bô-am.*

7 Mọi việc khác của A-bi-gia làm đều được ghi trong sử ký của các vua Giu-đa.

Trong thời A-bi-gia trị vì có chiến tranh giữa vua và Giê-rô-bô-am.

8 A-bi-gia qua đời và được chôn ở Giê-ru-sa-lem. A-sa, con trai người, lên nối ngôi.

A-sa, vua Giu-đa

9 Trong năm thứ hai mươi đời Giê-rô-bô-am, vua Ít-ra-en, thì A-sa lên ngôi vua cai trị Giu-đa.

10 Bà nội người là Ma-a-ca, con cái A-bi-sa-lôm. A-sa trị vì trên Giê-ru-sa-lem bốn mươi một năm.

11 A-sa làm điều thiện trước mặt CHÚA như tổ tiên mình là Đa-vít.

12 Vua trục xuất các nam điếm ở các nơi thờ phụng ra khỏi xứ. Vua cũng dẹp các hình tượng mà tổ tiên mình đã dựng.

13 Ma-a-ca, bà nội vua làm một tượng A-sê-ra đáng gớm ghiếc, A-sa liền bãi chức thái hậu của bà. Vua chặt tượng đó ra rồi đốt trong thung lũng Kít-rôn.

14 Vua không dẹp những nơi thờ phụng các thần khác. Nhưng nói chung, vua A-sa trung kiên với CHÚA trọn đời mình.

15 A-sa mang vào đền thờ CHÚA các vật mà vua và cha mình đã dâng: các dụng cụ bằng vàng và bạc.

* 15:6: *Suốt đời ... Giê-rô-bô-am* Câu này không có trong bản cổ Hi-lạp.

16 Trong thời kỳ hai người làm vua, A-sa và Ba-a-sa vua Ít-ra-en luôn tranh chiến nhau.

17 Ba-a-sa tấn công Giu-đa. Vua tăng cường thị trấn Ra-ma đến nỗi có thể ngăn không cho dân chúng ra vào xứ Giu-đa, tức lãnh thổ của A-sa.

18 Vua A-sa lấy tất cả những bạc và vàng từ ngân khố của đền thờ CHÚA và của cung vua rồi giao cho các sĩ quan mình. Sau đó vua gửi tất cả đến Bên-Ha-đát, con trai Ta-rim-môn, cháu Hê-xi-ôn. Bên-Ha-đát là vua của A-ram, cai trị ở thành Đa-mách. A-sa đề nghị,

19 “Chúng ta hãy lập hòa ước với nhau như hoà ước giữa cha tôi và cha vua. Tôi gửi biểu vua một món quà bằng bạc và vàng. Xin hãy hủy bỏ hiệp ước giữa vua với Ba-a-sa vua Ít-ra-en để người rời xứ tôi.”

20 Bên-Ha-đát đồng ý với vua A-sa nên sai các sĩ quan chỉ huy quân đội mình tấn công các thị trấn của Ít-ra-en. Họ đánh bại các thị trấn Y-giông, Đan, và A-bên Bết-Ma-a-ca, cùng toàn vùng Ga-li-lê và Nép-ta-li.

21 Khi Ba-a-sa nghe được những cuộc tấn công đó thì ngưng việc xây đắp thành Ra-ma mà trở về Thiệt-sa.

22 Rồi vua A-sa ra lệnh cho toàn dân Giu-đa ai cũng phải phụ một tay. Họ mang tất cả đá và gỗ mà Ba-a-sa đã dùng ở Ra-ma về xây thành Ghê-ba và Mích-ba trong xứ Bên-gia-min.

23 Mọi việc khác A-sa làm, những chiến công và các thành vua đã xây đều được ghi trong sách sử ký các vua Giu-đa. Khi về già thì vua bị đau

chân.

²⁴ Sau khi A-sa qua đời thì ông được chôn với tổ tiên mình ở Giê-ru-sa-lem, thành của Đa-vít, tổ tiên mình. Rồi Giô-sa-phát, con A-sa lên nối ngôi.

Na-đáp, vua Ít-ra-en

²⁵ Trong năm thứ hai đời vua A-sa, vua Giu-đa, thì Na-đáp, con trai Giê-rô-bô-am lên ngôi vua Ít-ra-en. Na-đáp làm vua Ít-ra-en trong hai năm.

²⁶ Người làm điều ác trước mặt CHÚA. Giê-rô-bô-am dẫn dụ dân Ít-ra-en phạm tội, Na-đáp cũng phạm tội giống như Giê-rô-bô-am, cha mình.

²⁷ Ba-a-sa, con trai A-hi-gia thuộc chi tộc Y-xa-ca, lập mưu giết Na-đáp. Na-đáp và toàn dân Ít-ra-en đang vây đánh thành Ghi-bê-thôn của Phi-li-tin, nên Ba-a-sa giết Na-đáp tại đó.

²⁸ Việc xảy ra trong năm thứ ba đời A-sa, vua Giu-đa rồi Ba-a-sa lên ngôi vua Ít-ra-en.

Ba-a-sa, vua Ít-ra-en

²⁹ Vừa khi lên ngôi vua, Ba-a-sa liền giết sạch gia đình Giê-rô-bô-am, không chừa một ai. Ông giết hết tất cả theo như lời A-hi-gia, tôi tớ Chúa từ Si-lô đã nói.

³⁰ Vua Giê-rô-bô-am phạm tội rất nhiều mà còn dẫn dụ dân Ít-ra-en phạm tội cho nên vua chọc giận CHÚA là Thượng Đế của Ít-ra-en.

³¹ Mọi việc khác Na-đáp làm đều được ghi trong sách sử ký các vua Ít-ra-en.

³² Suốt triều đại của A-sa, vua Giu-đa, và Ba-a-sa, vua Ít-ra-en, luôn tranh chiến nhau.

³³ Ba-a-sa, con A-hi-gia lên ngôi vua Ít-ra-en trong năm thứ ba đời vua A-sa, vua Giu-đa. Ba-a-sa cai trị Thiệt-sa trong hai mươi bốn năm.

³⁴ Ông làm điều ác trước mặt CHÚA. Giê-rô-bô-am quyến dụ dân Ít-ra-en phạm tội, còn Ba-a-sa cũng phạm tội giống như Giê-rô-bô-am.

16

¹ Giê-hu, con trai Ha-na-ni tuyên bố lời của CHÚA nghịch cùng vua Ba-a-sa.

² CHÚA phán, “Người vốn là người vô danh thấp kém nhưng ta đã chọn và lập người làm lãnh tụ trên dân Ít-ra-en ta. Nhưng người lại đi theo con đường Giê-rô-bô-am, quyến dụ dân Ít-ra-en ta phạm tội. Tội lỗi họ khiến ta nổi giận.

³ Cho nên hồi Ba-a-sa, ta sẽ tiêu diệt người và gia đình người trong nay mai. Ta sẽ làm cho người như ta đã làm cho gia đình Giê-rô-bô-am, con trai Nê-bát.

⁴ Ai trong nhà người chết trong thành phố sẽ bị chó xé ăn, còn ai trong nhà người chết ngoài đồng sẽ bị chim trời rửa ăn.”

⁵ Mọi điều khác Ba-a-sa làm cùng các chiến công của ông đều được ghi trong sách sử ký các vua Ít-ra-en.

⁶ Ba-a-sa qua đời và được chôn ở Thiệt-sa. Con trai vua là Ê-la lên nối ngôi.

⁷ CHÚA dùng tiên tri Giê-hu, con trai Ha-na-ni, tuyên bố nghịch cùng Ba-a-sa và gia đình vua.

Ba-a-sa làm nhiều điều ác, chọc giận CHÚA. Vua làm giống y những điều gian ác mà gia đình Giê-rô-bô-am đã làm trước mình. CHÚA cũng nghịch lại Ba-a-sa vì vua giết sạch gia đình Giê-rô-bô-am.

Ê-la, vua Ít-ra-en

⁸ Ê-la, con Ba-a-sa lên ngôi vua trong năm thứ hai mươi sáu đời A-sa, vua Giu-đa. Ê-la cai trị ở Thiệt-sa hai năm.

⁹ Xim-ri, một trong những sĩ quan của Ê-la, chỉ huy phân nửa đoàn quân xa của Ê-la. Xim-ri âm mưu phản nghịch Ê-la trong khi vua đang ở Thiệt-sa và say sưa trong nhà của Ạc-xa. Ạc-xa làm quản lý cung vua ở Thiệt-sa.

¹⁰ Xim-ri đi vào nhà Ạc-xa và giết Ê-la vào năm thứ hai mươi bảy đời A-sa, vua Giu-đa. Rồi Xim-ri lên ngôi vua Ít-ra-en thế cho Ê-la.

Xim-ri, vua Ít-ra-en

¹¹ Vừa khi lên ngôi vua, Xim-ri liền giết sạch gia đình Ba-a-sa, không chừa một người trong gia đình hay thân hữu nào của Ba-a-sa sống sót.

¹² Xim-ri giết tất cả gia đình Ba-a-sa theo như CHÚA đã phán qua nhà tiên tri Giê-hu.

¹³ Ba-a-sa và Ê-la, con trai mình phạm tội và quyến dụ dân Ít-ra-en phạm tội, chọc giận CHÚA là Thượng Đế của Ít-ra-en vì họ thờ các thần vô ích.

¹⁴ Mọi việc khác Ê-la làm đều được ghi trong sách sử ký các vua Ít-ra-en.

15 Vậy trong năm thứ hai mươi bảy đời A-sa, vua Giu-đa, Xim-ri lên ngôi vua Ít-ra-en và cai trị ở Thiệt-sa chỉ được bảy ngày. Đạo quân của Ít-ra-en đóng gần Ghi-bê-thôn, một thị trấn thuộc xứ Phi-li-tin.

16 Nghe tin Xim-ri mưu phản Ê-la và đã giết vua, ngay trong ngày đó, nơi doanh trại, các binh sĩ lập Ôm-ri, tư lệnh quân đội, lên làm vua Ít-ra-en.

17 Ôm-ri cùng toàn lực lượng Ít-ra-en rời Ghi-bê-thôn kéo đến tấn công Thiệt-sa.

18 Khi Xim-ri thấy thành đã bị chiếm thì đi vào cung vua phóng hỏa đốt cung và chết cháy luôn.

19 Xim-ri chết vì ông đã phạm tội và làm điều ác. Giê-rô-bô-am đã khuyến dụ dân Ít-ra-en phạm tội, còn Xim-ri cũng phạm tội giống y như Giê-rô-bô-am.

20 Mọi việc khác Xim-ri làm và chuyện người phản nghịch vua Ê-la ra sao đều được ghi trong sách sử ký các vua Ít-ra-en.

Ôm-ri, vua Ít-ra-en

21 Dân Ít-ra-en chia làm hai nhóm. Phân nửa muốn Típ-ni, con Ghi-nát, làm vua, còn phân nửa kia muốn Ôm-ri làm vua.

22 Nhóm ủng hộ Ôm-ri mạnh hơn nhóm người theo Típ-ni, con Ghi-nát, cho nên khi Típ-ni chết, Ôm-ri lên làm vua.

23 Ôm-ri lên ngôi vua vào năm thứ ba mươi mốt đời A-sa, vua Giu-đa. Ôm-ri cai trị Ít-ra-en mười hai năm, trong đó sáu năm cai trị ở thành Thiệt-sa.

24 Vua mua ngọn đồi Xa-ma-ri từ Sê-me với giá khoảng một trăm năm mươi cân* bạc. Ôm-ri xây một thành trên đồi đó và gọi là thành Xa-ma-ri theo tên Sê-me, chủ nhân cũ của ngọn đồi.

25 Tuy nhiên Ôm-ri làm điều ác trước mặt CHÚA. Ông làm ác hơn tất cả các vua trước mình.

26 Giê-rô-bô-am, con trai Nê-bát đã quyến dụ dân Ít-ra-en phạm tội, còn Ôm-ri cũng phạm tội như Giê-rô-bô-am. Dân Ít-ra-en chọc giận CHÚA là Thượng Đế của họ vì họ thờ lạy các thần vô dụng.

27 Mọi việc khác Ôm-ri làm và những thành công của ông đều được ghi trong sách sử ký các vua Ít-ra-en.

28 Ôm-ri qua đời và được chôn ở Xa-ma-ri. A-háp, con trai ông lên kế vị.

A-háp làm vua Ít-ra-en

29 A-háp, con trai Ôm-ri lên ngôi vua Ít-ra-en vào năm thứ ba mươi tám triều đại A-sa, vua Giu-đa. A-háp cai trị Ít-ra-en từ thành Xa-ma-ri hai mươi hai năm.

30 A-háp, con trai Ôm-ri còn làm ác hơn cả hơn các vua trước mình.

31 Ông phạm tội giống như Giê-rô-bô-am, con trai Nê-bát nhưng còn làm nhiều điều độc ác hơn nữa. Ông cưới Giê-xa-bên, con gái Ết-banh,

* **16:24: một trăm năm mươi cân** Nguyên văn, “2 ta-lâng” (khoảng 70 kí-lô).

vua Xi-đôn. Rồi A-háp bắt đầu phục vụ và thờ lạy thần Ba-anh.

³² Ông xây một đền thờ và lập một bàn thờ ở Xa-ma-ri để cúng thờ Ba-anh.

³³ A-háp cũng làm một cây sào thánh[†] để thờ A-sê-ra. Ông làm nhiều điều nữa để chọc giận CHÚA, Thượng Đế của Ít-ra-en, hơn tất cả các vua khác trước mình.

³⁴ Trong thời A-háp, Hi-ên từ Bê-tên xây lại thành Giê-ri-cô. Khi bắt đầu xây thành thì mất A-bi-ram, con trưởng nam, và khi dựng cổng thành thì mất Sê-gúp, con út mình. Việc đó xảy ra đúng như CHÚA dùng Giô-suê, con của Nun, báo trước.[‡]

17

Ê-li và thời kỳ hạn hán

¹ Ê-li người Ti-sê-be là một nhà tiên tri trong số những dân định cư tại Ghi-lê-át. Ê-li bảo với A-háp, “Tôi phục vụ CHÚA, Thượng Đế của Ít-ra-en. Tôi nhân danh CHÚA hằng sống mà nói rằng nếu tôi không ra lệnh thì sẽ không có mưa hay sương xuống trong mấy năm sắp đến.”

² Rồi CHÚA phán cùng Ê-li,

³ “Hãy bỏ chỗ này và đi về phía đông ẩn mình gần hồ Kê-rít, phía đông sông Giô-đanh.

⁴ Người sẽ uống nước nơi suối. Ta đã truyền cho các con quạ mang thức ăn đến cho người.”

[†] 16:33: *cây sào thánh* Dân chúng dùng cái sào này để thờ các thần giả. [‡] 16:34: *Việc đó ... báo trước* Xem Giôs 6:26.

5 Vậy Ê-li làm theo lời CHÚA bảo. Ông đi đến hồ Kê-rít, phía đông sông Giô-đanh và ở đó.

6 Các con quạ mang bánh và thịt cho Ê-li mỗi sáng và chiều, còn ông thì uống nước từ suối ấy.

7 Sau một thời gian thì suối khô cạn vì không có mưa.

8 Rồi CHÚA bảo Ê-li,

9 “Hãy đi đến cư ngụ tại Xa-rê-phát thuộc Xi-đôn. Ta đã truyền cho một góa phụ ở đó lo cho người.”

10 Vậy Ê-li đi đến Xa-rê-phát. Khi đến cổng thành thì ông gặp một người đàn bà góa đang lượm củi. Ê-li xin bà, “Chị làm ơn mang cho tôi một ly nước.”

11 Trong khi bà đi lấy nước thì Ê-li dặn thêm, “Chị làm ơn cho tôi xin một miếng bánh nữa.”

12 Người đàn bà đáp, “Tôi thề trong danh CHÚA là Thượng Đế hằng sống của ông rằng tôi không có bánh. Tôi chỉ có một nhúm bột trong bình và một ít dầu ô liu trong vò. Tôi đến đây lượm củi để về nhà nấu bữa ăn chót. Con trai tôi và tôi ăn rồi sẽ cùng nhau chết đói.”

13 Ê-li bảo bà, “Chị đừng lo. Hãy về nhà nấu thức ăn theo như chị nói. Nhưng trước hết làm một ổ bánh nhỏ bằng bột mà chị có rồi mang đến đây cho tôi. Sau đó chị sẽ nấu cho chị và con chị.

14 Vì CHÚA là Thượng Đế của Ít-ra-en bảo, ‘Hũ bột sẽ không cạn, và bình dầu sẽ chẳng vơi cho đến ngày CHÚA sai mưa xuống đất.’ ”

15 Vậy người đàn bà đi về nhà làm theo điều Ê-li dặn. Người đàn bà và đứa con trai cùng Ê-li đủ thức ăn mỗi ngày.

16 Hũ đựng bột và bình dầu không bao giờ cạn y như CHÚA đã hứa qua Ê-li.

17 Ít lâu sau con trai của người đàn bà nhà bị đau. Bệnh nó càng ngày càng nặng, cuối cùng nó qua đời.

18 Người đàn bà hỏi Ê-li, “Thưa người của Thượng Đế, sao ông đối với tôi như thế này? Có phải ông đến để nhắc lại tội lỗi của tôi và để giết con tôi không?”

19 Ê-li bảo bà, “Đưa con của chị cho tôi.” Ê-li đỡ đứa bé từ tay bà, mang lên gác và đặt nó nằm trên giường trong phòng mình.

20 Rồi ông cầu nguyện cùng CHÚA: “Lạy CHÚA là Thượng Đế tôi, góa phụ này đã cho tôi ngụ trong nhà. Tại sao Ngài làm điều tệ hại này cho chị khiến con chị chết?”

21 Rồi Ê-li nằm áp trên người đứa bé ba lần. Ông cầu nguyện cùng CHÚA, “Lạy Chúa là Thượng Đế, xin khiến đứa bé này sống lại!”

22 CHÚA đáp lời cầu nguyện của Ê-li; đứa bé bắt đầu thở trở lại và sống.

23 Ê-li mang đứa bé xuống gác giao cho mẹ nó và bảo, “Này! Con của chị sống rồi!”

24 Người đàn bà bảo Ê-li, “Bây giờ tôi biết ông đúng là người của Thượng Đế. Tôi biết rằng CHÚA thật có đã phán qua ông!”

18

Ê-li giết các nhà tiên tri của Ba-anh

¹ Trong năm thứ ba của nạn hạn hán, CHÚA phán cùng Ê-li rằng: “Hãy đi gặp vua A-háp vì ta sắp cho mưa xuống.”

² Vậy Ê-li đi gặp A-háp.

Đến lúc đó không có thực phẩm trong Xa-ma-ri.

³ Vua A-háp sai gọi Áp-đi-a, quản lý cung vua. Áp-đi-a là người theo CHÚA thật lòng.

⁴ Khi Giê-xa-bên giết các nhà tiên tri của CHÚA thì Áp-đi-a giấu một trăm tiên tri trong hai hang đá, mỗi hang năm mươi người. Ông mang thức ăn và nước uống cho họ.

⁵ A-háp bảo Áp-đi-a, “Hãy đi xem xét mọi suối và thung lũng trong xứ. Biết đâu chúng ta tìm được cỏ để nuôi sống ngựa và la để chúng ta khỏi phải giết chúng nó.”

⁶ Cho nên mỗi người chọn một vùng trong xứ để đi lũng; A-háp đi một phía, còn Áp-đi-a đi phía khác.

⁷ Trong khi Áp-đi-a đang đi đường thì Ê-li gặp ông. Áp-đi-a nhận ra Ê-li nên cúi rạp xuống đất và thưa, “Thầy có phải là Ê-li không?”

⁸ Ê-li trả lời, “Phải. Hãy đi bảo chủ người rằng ta đang ở đây.”

⁹ Áp-đi-a thưa, “Tôi có làm gì quấy mà ông trao mạng tôi cho vua A-háp? Vua sẽ giết tôi.”

10 Tôi thề trong danh CHÚA là Thượng Đế hằng sống của ông rằng vua đã sai người đi lòng kiếm ông khắp mọi dân, mọi nước. Nếu quan cai trị vùng nào nói ông không có ở đó thì A-háp buộc quan ấy phải thề rằng đúng ông không có trong xứ ấy.

11 Bây giờ ông muốn tôi đi nói với chủ tôi rằng, ‘Ê-li đang ở đây.’

12 Rồi lễ Thần Linh của CHÚA mang ông đi nơi khác sau khi tôi rời ông thì sao? Nếu tôi đi báo A-háp rằng ông ở đây mà vua đến không gặp ông thì mạng tôi sẽ không còn! Tôi đã theo CHÚA từ khi còn nhỏ.

13 Không có ai thuật cho ông nghe điều tôi đã làm sao? Khi Giê-xa-bên giết các tiên tri của CHÚA thì tôi mang họ đi giấu trong hai cái hang, mỗi hang năm mươi người. Tôi mang thức ăn và nước nuôi họ.

14 Bây giờ ông muốn tôi đi báo chủ tôi rằng ông ở đây. Chắc chắn vua sẽ giết tôi!”

15 Ê-li đáp, “Ta chỉ CHÚA vạn quân, Đấng ta phục vụ rằng hôm nay ta sẽ ra mắt A-háp.”

16 Vậy Áp-đia đi gặp A-háp và cho biết chỗ Ê-li đang ở. A-háp liền đi gặp Ê-li.

17 Khi vua thấy Ê-li liền hỏi, “Có phải anh là tay quấy rối trong Ít-ra-en không?”

18 Ê-li đáp, “Tôi không gây rối trong Ít-ra-en. Chính bệ hạ và nhà cha bệ hạ mới gây rối vì không vâng theo mệnh lệnh CHÚA. Vua đã đi theo Ba-anh.

19 Bây giờ xin bảo tất cả dân Ít-ra-en gặp tôi trên núi Cạt-mên. Bệ hạ cũng hãy mang đến bốn trăm năm mươi tiên tri của Ba-anh và bốn trăm tiên tri của A-sê-ra là những người ăn chung bàn với Giê-xa-bên.*

20 Vậy A-háp triệu tập tất cả dân Ít-ra-en và các tiên tri đó đến núi Cạt-mên.

21 Ê-li đến gần dân chúng và bảo, “Các người đi hàng hai cho đến bao giờ? Nếu CHÚA là Thượng Đế thật, hãy theo Ngài. Nhưng nếu Ba-anh là Thượng Đế thật thì hãy theo hắn đi!”

Nhưng dân chúng làm thinh.

22 Ê-li nói, “Ta là nhà tiên tri duy nhất của CHÚA ở đây, còn số tiên tri của Ba-anh là bốn trăm năm mươi người.

23 Hãy mang hai con bò đực. Các tiên tri Ba-anh hãy chọn một con, giết nó và sả thịt ra. Họ phải chất thịt lên củi nhưng không được châm lửa. Ta sẽ làm con bò kia, chất thịt trên củi và cũng không châm lửa.

24 Tiên tri Ba-anh của các người sẽ khẩn cầu cùng thần mình, còn ta sẽ khẩn cầu cùng CHÚA. Thần nào trả lời bằng cách làm cho củi cháy lên là Thượng Đế thật.”

Tất cả dân chúng đồng ý.

25 Ê-li liền bảo các nhà tiên tri Ba-anh, “Mấy anh đồng cho nên làm trước đi. Hãy chọn một con bò rồi làm thịt. Hãy cầu nguyện thần của mấy anh, nhưng không được châm lửa.”

* 18:19: *những người ăn chung bàn với Giê-xa-bên* Hay “những người được Giê-xa-bên trợ cấp.”

26 Vậy chúng bắt con bò và làm thịt. Chúng cầu nguyện với Ba-anh từ sáng đến trưa, kêu la lên, “Ba-anh ơi, xin đáp lời chúng tôi!” Nhưng chẳng thấy động tĩnh gì cũng không thấy ai trả lời. Chúng nhảy múa quanh bàn thờ chúng đã dựng lên.

27 Đến trưa Ê-li chế giễu chúng rằng, “Hãy cầu nguyện lớn lên nữa đi. Nếu Ba-anh là thần chắc ông ta đang suy nghĩ, bận việc, hay đang đi ngao du! Có thể ông ta đang ngủ cũng chưa biết chừng cho nên mấy anh phải đánh thức ông ta dậy mới được!”

28 Các nhà tiên tri cầu nguyện lớn tiếng hơn nữa, chúng lấy gươm và giáo cắt thịt mình đến nổi máu chảy ra, vì đó là lối chúng thờ phụng.

29 Đến quá xế trưa mà chúng vẫn làm như thế cho tới giờ dâng của lễ buổi chiều. Nhưng không nghe động tĩnh gì. Ba-anh không trả lời, chẳng ai ngó ngàng tới.

30 Sau đó Ê-li gọi toàn dân, “Bây giờ các người hãy lại đây.” Vậy họ tụ tập quanh ông rồi Ê-li xây sửa lại bàn thờ của CHÚA đã bị phá sập.

31 Ông lấy mười hai tảng đá đại diện cho mười hai chi tộc, tức số con trai Gia-cốp. (CHÚA đã đổi tên Gia-cốp ra Ít-ra-en.)

32 Ê-li dùng các tảng đá đó xây lại bàn thờ để tôn kính CHÚA. Rồi ông đào một cái rãnh xung quanh bàn thờ lớn đủ chứa được khoảng mười bốn lít hột giống†.

† 18:32: *mười bốn lít hột giống* Hay “mười bốn lít nước.”

33 Ê-li chất củi lên bàn thờ, sả con bò ra từng miếng rồi đặt các miếng đó lên củi.

34 Rồi ông bảo, “Lấy bốn vò đựng đầy nước đổ lên thịt và củi.” Ông bảo tiếp, “Làm một lần nữa,” thì họ làm lần nữa. Ông bảo, “Làm lần thứ ba,” thì họ làm lần thứ ba.

35 Nước tràn xuống từ bàn thờ và chảy đầy rãnh.

36 Đến giờ dâng của lễ buổi chiều, tiên tri Ê-li đến gần bàn thờ. Ông cầu nguyện, “Lạy Chúa, Ngài là Thượng Đế của Áp-ra-ham, Y-sác, và Ít-ra-en. Xin chứng tỏ cho mọi người thấy Ngài là Thượng Đế của Ít-ra-en và tôi là tôi tớ Ngài. Xin hãy cho dân này thấy rằng chính Ngài đã truyền lệnh cho tôi làm những điều này.

37 Lạy CHÚA, xin đáp lời cầu nguyện của tôi để dân này biết rằng Ngài là CHÚA và là Thượng Đế để khiến họ đổi lòng.”

38 Lửa từ CHÚA loè xuống thiêu đốt sinh tế, củi, đá, và đất xung quanh bàn thờ đồng thời làm cạn khô hết nước trong rãnh.

39 Khi toàn thể dân chúng thấy vậy, họ đều sấp mặt xuống đất kêu lên, “CHÚA là Thượng Đế! CHÚA là Thượng Đế!”

40 Ê-li liền ra lệnh, “Hãy bắt hết các nhà tiên tri của Ba-anh! Đừng để ai trốn thoát!” Dân chúng bắt tất cả các nhà tiên tri. Rồi Ê-li dắt họ xuống thung lũng Ki-sôn và giết họ tại đó.

Mưa xuống trở lại

41 Sau đó Ê-li bảo A-háp, “Bây giờ vua hãy đi, ăn và uống vì mưa lớn sắp đổ xuống.”

42 Vậy vua A-háp đi ăn uống. Trong lúc ấy Ê-li lên đỉnh núi Cạt-mên cúi xuống đất gục đầu giữa hai đầu gối.

43 Ê-li bảo đầy tớ, “Hãy đi nhìn về phía biển.”

Đứa đầy tớ đi nhìn rồi trình, “Tôi chẳng thấy gì cả.” Ê-li bảo nó đi nhìn lại lần nữa. Nó làm như thế bảy lần.

44 Đến lần thứ bảy, đầy tớ trình, “Tôi thấy có một đám mây nhỏ cỡ bằng nắm tay nhô lên từ dưới biển.”

Ê-li bảo đầy tớ, “Hãy đi bảo A-háp chuẩn bị quân xa sẵn sàng để đi về nhà ngay bây giờ. Nếu không mưa sẽ giữ ông lại.”

45 Ít lâu sau trời phủ mây đen kịt. Gió bắt đầu thổi và trong chốc lát mưa lớn đổ xuống. A-háp liền leo lên quân xa đi về Ghít-rê-ên.

46 CHÚA ban sức mạnh cho Ê-li. Ông buộc áo quần ngang hông và chạy bộ trước A-háp cho đến Ghít-rê-ên.

19

Ê-li chạy trốn đến núi Hô-rếp

¹ Vua A-háp thuật cho Giê-xa-bên nghe mọi điều Ê-li đã làm và việc ông giết các nhà tiên tri bằng gươm.

² Giê-xa-bên liền sai một sứ giả đến nhắn với Ê-li, “Nếu ngày mai vào giờ này mà ta không

giết người như người đã giết các nhà tiên tri thì nguyên các thần phật ta nặng nề.”

³ Nghe vậy Ê-li hoảng sợ liền chạy cứu mạng, mang theo tên đầy tớ. Khi đến Bê-e-sê-ba thuộc Giu-đa thì Ê-li để tên đầy tớ lại đó.

⁴ Rồi ông đi bộ suốt một ngày vào sa mạc. Ông ngồi dưới gốc một bụi cây và cầu xin được chết. Ông xin, “Thôi đủ rồi Chúa ôi. Xin cho tôi chết. Tôi có hơn gì tổ tiên tôi đâu.”

⁵ Rồi ông nằm dưới gốc cây và ngủ. Bỗng nhiên một thiên sứ đến đụng vào người ông. Thiên sứ bảo, “Hãy thức dậy ăn.”

⁶ Ê-li thấy gần đầu mình có một ổ bánh nướng trên than và một bình nước cho nên ông ăn uống rồi nằm ngủ lại.

⁷ Sau đó thiên sứ CHÚA đến đụng ông lần nữa và bảo, “Hãy dậy và ăn vì nếu không đường đi rất xa, người khó mà chịu nổi.”

⁸ Vậy Ê-li ngồi dậy ăn và uống. Thức ăn giúp sức ông đi bộ bốn mươi ngày đêm cho đến núi Hô-rép tức núi của Thượng Đế.

⁹ Đến đó Ê-li vào trong một hang đá để ngủ đêm.

CHÚA hỏi Ê-li, “Ê-li, tại sao người ở đây?”

¹⁰ Ông thưa, “Lạy CHÚA là Thượng Đế Toàn Năng, tôi hết lòng phục vụ Ngài nhưng dân Ít-ra-en đã phá giao ước Ngài, tiêu hủy bàn thờ Ngài và dùng gươm giết các nhà tiên tri của Ngài. Tôi là nhà tiên tri duy nhất còn sống sót, mà bây giờ họ cũng tìm cách giết tôi luôn.”

11 CHÚA bảo Ê-li, “Hãy đi ra đứng trước mặt ta trên núi. Ta sẽ đi ngang qua ngươi.”* Rồi sẽ có cơn gió thổi qua, mạnh đến nỗi núi nứt ra và các tảng đá lớn vỡ vụn trước mặt CHÚA. Nhưng CHÚA không có trong luồng gió. Sau trận gió sẽ có cơn động đất, nhưng không có CHÚA trong cơn động đất.

12 Sau cơn động đất sẽ có đám lửa, nhưng không có CHÚA trong đám lửa. Sau đám lửa có một tiếng† thì thầm nhỏ nhỏ.

13 Khi Ê-li nghe tiếng đó liền lấy áo che mặt và đi ra ngoài đứng nơi miệng hang. Rồi có tiếng hỏi, “Ê-li, tại sao ngươi ở đây?”

14 Ông đáp, “Lạy CHÚA Toàn Năng, tôi hết lòng phục vụ Ngài. Nhưng dân Ít-ra-en đã phá giao ước với Ngài, tiêu hủy bàn thờ Ngài và dùng gươm giết các nhà tiên tri của Ngài. Tôi là nhà tiên tri duy nhất còn lại mà họ cũng đang tìm cách giết tôi luôn.”

15 CHÚA phán cùng ông, “Hãy đi trở lại con đường dẫn đến sa mạc quanh thành Đa-mách. Đi vào thành và đổ dầu trên Ha-xa-ên cử người làm vua trên A-ram.

16 Rồi đổ dầu trên Giê-hu, con trai Nim-si cử người làm vua trên Ít-ra-en. Sau đó hãy đổ dầu trên Ê-li-sê, con trai Sa-phát thuộc vùng A-bên Mê-hô-la-lên làm nhà tiên tri kế nghiệp ngươi.

* **19:11: *Hãy đi ... qua ngươi*** Việc này giống như khi Thượng Đế hiện ra với Mô-se. Xem Xuất 33:12-23. † **19:12: *tiếng*** Hay “âm thanh.”

17 Ai thoát khỏi gươm Ha-xa-ên sẽ bị Giê-hu giết, còn ai thoát khỏi gươm Giê-hu sẽ bị Ê-li-sê giết.

18 Ta có bảy ngàn người trong Ít-ra-en chưa hề cúi lạy trước tượng Ba-anh và miệng họ chưa hôn nó.”

Ê-li-sê trở thành nhà tiên tri

19 Vậy Ê-li rời nơi đó và gặp Ê-li-sê, con Sa-phát đang cày ruộng bằng một đội bò. Đội bò gồm mười hai đôi bò và chính ông đang cầm cày đôi thứ mười hai‡. Ê-li tiến đến gặp Ê-li-sê, cởi áo ngoài§ ra và choàng lên Ê-li-sê.

20 Ê-li-sê liền bỏ các đội bò mình và chạy theo Ê-li. Ê-li-sê bảo, “Để tôi về hôn từ biệt cha mẹ tôi đã rồi tôi sẽ theo ông.”

Ê-li đáp, “Đi về đi. Tôi có cản anh đâu?”*

21 Vậy Ê-li-sê đi về bắt một cặp bò làm thịt. Ông dùng ách bằng gỗ để làm củi rồi nướng thịt phát cho mọi người. Sau khi ăn xong Ê-li-sê ra đi theo và làm phụ tá cho Ê-li.

20

Bên-Ha-đát và A-háp giao chiến nhau

‡ 19:19: **Đội bò gồm mười hai ... thứ mười hai** Hay “Ê-li-sê đang cày 12 sào đất và đang cày sào đất cuối cùng khi Ê-li đến.”

§ 19:19: **áo ngoài** Một loại áo đặc biệt mà các nhà tiên tri mặc. Ê-li lấy áo mình khoác lên Ê-li-sê để chứng tỏ ông muốn Ê-li-sê thay thế mình làm nhà tiên tri. * 19:20: **Tôi có cản anh đâu?** Nguyên văn, “Tôi có làm gì cho anh đâu?”

¹ Bên-Ha-đát vua A-ram triệu tập quân lực. Có ba mươi hai vua ra đi với ông mang theo ngựa và quân xa. Họ vây Xa-ma-ri và tấn công thành ấy.

² Vua sai sứ vào thành gặp A-háp vua Ít-ra-en.

³ Ông nhắn như sau, “Bên-Ha-đát bảo, ‘Vàng bạc của người là của ta cũng như các vợ con xinh đẹp nhất của người.’ ”

⁴ A-háp vua Ít-ra-en trả lời, “Thưa vua chúa, tôi đồng ý với điều Ngài nói. Tôi và những gì thuộc về tôi đều là của Ngài.”

⁵ Rồi sứ giả trở lại A-háp lần nữa và nói, “Bên-Ha-đát nói, ‘Trước đây ta bảo người phải giao vàng bạc và vợ con cho ta.’ ”

⁶ Khoảng giờ này ngày mai ta sẽ sai người của ta đến lục soát khắp nơi trong cung điện của người và nhà cửa của các quan thần người. Những gì họ thích, họ đều sẽ lấy mang đi hết.’ ”

⁷ A-háp liền triệu tập các bô lão trong xứ. Ông nói, “Bên-Ha-đát đang kiếm chuyện lôi thôi với chúng ta. Trước tiên ông bắt ta giao vợ con, vàng bạc của ta và ta bằng lòng.”

⁸ Các bô lão cùng toàn dân bảo, “Đừng thèm nghe ông ta cũng đừng ưng thuận chuyện này.”

⁹ Vậy A-háp trả lời với các sứ giả của Bên-Ha-đát, “Xin nói với vua chúa tôi như sau: ‘Tôi sẽ làm điều vua chúa tôi nói lần đầu nhưng tôi không thể ưng thuận điều đòi hỏi thứ nhì.’ ”

Các sứ giả liền mang lời nhắn về cho vua Bên-Ha-đát.

10 Bên-Ha-đát liền nhấn một lần nữa cho A-háp, “Nếu ta không hủy diệt Xa-ma-ri, nguyện các thần phạt ta thật nặng. Sẽ không còn đủ bụi cho quân ta hốt mỗi người một nắm tay.”

11 A-háp trả lời, “Xin bảo Bên-Ha-đát là ‘Người mặc áo giáp vào không nên khoe khoang như người sống lâu mà cởi áo giáp ra.’ ”

12 Khi sứ giả mang lời nhắn về thì Bên-Ha-đát đang ở trong lều uống rượu cùng với các vua khác. Bên-Ha-đát liền ra lệnh cho quân sĩ chuẩn bị tấn công thành. Thế là họ ngồi vào vị trí tác chiến.

13 Lúc đó có một nhà tiên tri đến gặp A-háp vua Ít-ra-en. Nhà tiên tri nói, “Hỡi A-háp, CHÚA bảo ngươi, ‘Người có thấy quân đội đông đảo đó không? Hôm nay ta sẽ trao nó vào tay ngươi để ngươi biết rằng ta là CHÚA.’ ”

14 A-háp hỏi, “Phải dùng ai để đánh bại chúng?”

Nhà tiên tri đáp, “CHÚA phán, ‘Các sĩ quan trẻ thuộc các thống đốc vùng sẽ đánh bại chúng.’ ”

Vua hỏi tiếp, “Vậy ai sẽ chỉ huy lực lượng chính?”

Nhà tiên tri đáp, “Chính vua.”

15 Vậy A-háp tập hợp các sĩ quan trẻ thuộc các thống đốc vùng gồm hai trăm ba mươi hai người. Rồi ông triệu tập quân Ít-ra-en, tất cả khoảng bảy ngàn người.

16 Họ tiến quân ra lúc giữa trưa trong khi Bên-Ha-đát và ba mươi hai vua trợ lực ông đang say sưa trong lễ.

17 Các sĩ quan trẻ thuộc các thống đốc vùng tấn công trước. Bên-Ha-đát phái các toán tình báo về thuật rằng có quân lính từ Xa-ma-ri đến.

18 Bên-Ha-đát ra lệnh, “Dù chúng đến để tranh chiến hay để xin hòa thì cũng đều bắt sống hết.”

19 Các sĩ quan trẻ thuộc các thống đốc vùng hướng dẫn cuộc tấn công, sau đó là đạo quân Ít-ra-en.

20 Mỗi sĩ quan trong Ít-ra-en giết người nào đến tấn công mình. Quân A-ram bỏ chạy còn quân Ít-ra-en đuổi theo. Bên-Ha-đát, vua A-ram cỡi ngựa chạy thoát cùng một số lính kỵ mã.

21 A-háp, vua Ít-ra-en, hướng dẫn quân lính và tiêu diệt ngựa cùng quân xa của A-ram. Vua A-háp hoàn toàn đánh bại đạo quân A-ram.

22 Sau đó nhà tiên tri đến bảo A-háp, vua Ít-ra-en, rằng, “Vua A-ram sẽ trở lại tấn công vua lần nữa vào mùa xuân năm sau. Cho nên vua hãy trở về củng cố lại quân ngũ để đối phó.”

Bên-Ha-Đát lại tấn công nữa

23 Trong khi đó các sĩ quan Bên-Ha-đát, vua A-ram bảo, “Thần của Ít-ra-en là thần núi. Vì chúng ta đánh trong vùng núi cho nên chúng ta thua quân Ít-ra-en. Hãy đánh chúng trong vùng đồng bằng, chắc chắn chúng ta sẽ thắng.

24 Vua phải làm thế này. Đừng để ba mươi hai vua chỉ huy quân lực nữa mà, hãy đặt các cấp chỉ huy khác.

25 Hãy triệu tập quân đội tương tự như toán quân đã bị tiêu diệt, cùng số ngựa và quân xa như trước. Chúng ta sẽ đánh dân Ít-ra-en trong đồng bằng, chúng ta sẽ thắng.” Bên-Ha-đát đồng ý với lời đề nghị đó và làm y như vậy.

26 Mùa xuân năm sau Bên-Ha-đát triệu tập quân đội A-ram và kéo lên A-phéc tấn công Ít-ra-en.

27 Quân Ít-ra-en cũng đã chuẩn bị sẵn sàng nghênh chiến. Họ kéo quân ra gặp quân A-ram và đóng quân đối diện chúng. Quân Ít-ra-en giống như hai bầy dê nhỏ còn quân A-ram thì lan tràn khắp vùng.

28 Một người của Thượng Đế đến bảo vua Ít-ra-en như sau: “CHÚA phán, ‘Quân A-ram bảo rằng ta là thần núi, không phải thần thung lũng nên ta sẽ cho người đánh bại đạo quân khổng lồ này, rồi người sẽ biết ta là CHÚA.’ ”

29 Hai lực lượng đóng quân đối diện nhau trong bảy ngày. Đến ngày thứ bảy trận chiến bắt đầu. Quân Ít-ra-en giết một ngàn quân A-ram trong một ngày.

30 Số còn lại chạy trốn đến thành A-phéc, bị vách thành ngã đè chết hai mươi bảy ngàn người. Bên-Ha-đát cũng chạy trốn vào thành và núp trong một phòng.

31 Các sĩ quan của ông bảo, “Chúng tôi nghe nói các vua Ít-ra-en rất nhân hậu. Chúng tôi sẽ

ăn mặc vải sô, lấy dây quần đầu* rồi đi đến gặp vua Ít-ra-en, rất có thể ông ta sẽ để cho bệ hạ sống.”

³² Vậy họ mặc vải sô, quần dây trên đầu đi đến gặp vua Ít-ra-en. Họ thưa, “Bên-Ha-đát, kẻ tôi tớ vua xin, ‘Hãy để cho tôi sống.’ ”

A-háp hỏi, “Người vẫn còn sống sao? Người là anh em ta.”†

³³ Những người từ Bên-Ha-đát muốn có một dấu hiệu gì từ A-háp. Cho nên khi A-háp gọi Bên-Ha-đát là anh mình họ liền bảo, “Vâng! Bên-Ha-đát là anh em của vua.”

A-háp bảo, “Hãy mang người đến cho ta.” Khi Bên-Ha-đát đến thì A-háp mời ông cùng đi chung quân xa mới mình.

³⁴ Bên-Ha-đát bảo vua, “Thưa vua A-háp, tôi sẽ trả lại cho ngài những thành mà cha tôi đã chiếm lấy từ cha ngài. Ngài có thể đặt cơ sở buôn bán ở Đa-mách như cha tôi đã làm ở Xa-ma-ri.”

A-háp đáp, “Nếu anh đồng ý như thế thì tôi sẽ trả anh về tự do.” Vậy hai vua liền lập giao ước với nhau. Rồi A-háp để cho Bên-Ha-đát về tự do.

Một nhà tiên tri tuyên bố nghịch cùng A-háp

³⁵ Một nhà tiên tri trong nhóm những tiên tri bảo bạn mình, “Hãy đánh tôi đi!” Ông bảo vậy vì CHÚA đã truyền lệnh như thế, nhưng người bạn không chịu làm.

* **20:31: *Chúng tôi ... dây quần đầu*** Chứng tỏ bằng lòng đầu hàng. † **20:32: *anh em ta*** Những người ký hoà ước thường gọi nhau bằng “anh em” như trong gia đình.

36 Nhà tiên tri nói, “Vì anh không vâng mệnh lệnh CHÚA cho nên sau khi rời khỏi tôi, anh sẽ bị một con sư tử giết.” Khi người đó ra thì gặp con sư tử và bị nó giết chết.

37 Nhà tiên tri bảo một người khác, “Hãy đánh tôi đi!”

Người đó đánh ông bị thương tích.

38 Nhà tiên tri lấy khăn che mặt mình để không ai nhận ra. Rồi ông đi, chờ vua bên đường.

39 Khi A-háp, vua Ít-ra-en, đi ngang qua, nhà tiên tri kêu lên cùng vua, “Tôi đi ra đánh nhau trong chiến trận. Một trong những binh sĩ của chúng tôi mang một kẻ thù đến cho tôi. Anh dặn, ‘Hãy canh giữ tên này cho cẩn thận. Nếu nó trốn thoát thì anh phải lấy mạng mình mà đền. Nếu không anh phải trả bảy mươi lăm cân[‡] bạc.’

40 Nhưng trong khi tôi đang bận việc này việc nọ thì nó trốn thoát.”

Vua Ít-ra-en đáp, “Người vừa bảo phải bị trừng phạt như thế nào thì phải làm theo như người kia nói.”

41 Nhà tiên tri liền vén khăn che khỏi mặt. Khi vua Ít-ra-en thấy ông thì nhận ra ông là một trong những nhà tiên tri.

42 Nhà tiên tri nói cùng vua, “CHÚA phán như sau: ‘Người thả một người mà ta định phải chết, cho nên người phải lấy mạng mình mà thế vào đó. Mạng của dân người sẽ phải đền cho mạng của người đó.’ ”

[‡] 20:39: *bảy mươi lăm cân* Nguyên văn, “1 ta-lâng” (khoảng 35 kí-lô).

⁴³ Vua Ít-ra-en đi về cung mình ở Xa-ma-ri, giận dữ và bực tức.

21

A-háp cướp vườn nho của Na-bốt

¹ Sau các việc ấy thì xảy ra chuyện sau. Một người tên Na-bốt, quê ở Ghít-rê-ên có một vườn nho gần cung điện A-háp, vua Ít-ra-en.

² Ngày nọ A-háp bảo Na-bốt, “Hãy cho ta vườn nho người. Nó gần cung điện ta để ta làm vườn rau. Ta sẽ cấp cho người một vườn nho tốt hơn, hay nếu người thích, ta sẽ trả giá phải chăng cho người.”

³ Na-bốt đáp, “Nguyện CHÚA chớ để tôi trao đất của tôi cho vua vì đất đó thuộc về gia đình tôi.”

⁴ A-háp rất bực tức vì vua không thích điều Na-bốt người Ghít-rê-ên vừa nói. Na-bốt đã nói “Tôi không thể nào trao đất đai của gia đình tôi cho vua.” A-háp nằm trên giường, xoay mặt vào vách và không chịu ăn.

⁵ Giê-sa-bên, vợ ông đi vào hỏi thăm, “Tại sao anh trông bực tức và không chịu ăn?”

⁶ A-háp đáp, “Anh bảo Na-bốt, người Ghít-rê-ên, ‘Hãy bán vườn nho người cho ta, hay nếu người thích thì ta ban cho người một vườn nho khác’ nhưng Na-bốt không chịu.”

⁷ Giê-xa-bên đáp, “Anh làm vua mà cai trị dân Ít-ra-en như thế này à? Hãy ngồi dậy ăn và phấn khởi lên. Em sẽ lấy vườn nho của Na-bốt trao cho anh.”

⁸ Giê-xa-bên liền viết mấy bức thư, ký tên A-háp trên đó và dùng ấn vua đóng lên. Rồi bà gửi các thư ấy cho các bô lão và các chức sắc ở thị trấn Na-bốt cư ngụ.

⁹ Trong thư bà viết như sau:

“Hãy truyền lệnh cho mọi người phải cữ ăn trong một ngày. Triệu tập dân chúng lại và đặt Na-bốt ngồi chỗ danh dự.

¹⁰ Cho hai tên vô loại ngồi đối diện người và bảo chúng khai rằng chúng có nghe Na-bốt nói phạm đến Thượng Đế và vua. Rồi mang Na-bốt ra ngoài thành ném đá chết.”

¹¹ Các bô lão và chức sắc vùng Ghít-rê-ên làm theo mệnh lệnh Giê-xa-bên như trong thư bà viết.

¹² Họ tuyên bố ngày mà mọi người phải cữ ăn rồi đặt Na-bốt ngồi chỗ danh dự trước mặt dân chúng.

¹³ Hai tên vô loại ngồi đối diện Na-bốt và khai trước mọi người rằng chúng đã nghe ông nói phạm đến Thượng Đế và vua. Cho nên dân chúng kéo ông ra ngoài thành ném đá chết.

¹⁴ Rồi các bô lão báo cáo với Giê-xa-bên rằng, “Na-bốt bị giết rồi.”

¹⁵ Khi Giê-xa-bên nghe Na-bốt đã bị giết liền bảo A-háp, “Na-bốt chết rồi. Bây giờ anh có thể đi nhận vườn nho mà nó không chịu bán cho anh.”

¹⁶ Khi A-háp nghe Na-bốt ở Ghít-rê-ên đã chết liền ngồi dậy và đi nhận vườn nho làm của riêng

mình.

¹⁷ Lúc đó CHÚA phán với nhà tiên tri Ê-li người Thi-sê-be rằng,

¹⁸ “Hãy đi gặp A-háp, vua Ít-ra-en ở Xa-ma-ri. Người đang ở trong vườn nho của Na-bốt mà người chiếm làm của riêng.

¹⁹ Hãy bảo A-háp rằng ta, CHÚA nói với người, ‘Người đã giết Na-bốt và chiếm đất của nó cho nên ta cho người biết: Chính ngay chỗ mà chó liếm máu Na-bốt, chó cũng sẽ liếm máu người!’ ”

²⁰ Khi A-háp thấy Ê-li liền kêu lên, “Ê kẻ thù ta, người đã gặp được ta à!”

Ê-li đáp, “Phải, tôi đã gặp vua. Vua đã nhất định làm điều ác.

²¹ Cho nên CHÚA phán cùng vua, ‘Ta sẽ sớm tiêu diệt người. Ta sẽ giết người cùng tất cả mọi người nam trong gia đình người, từ nô lệ đến tự do.

²² Gia đình người sẽ giống như gia đình vua Giê-rô-bô-am, con Nê-bát, và cũng giống như gia đình vua Ba-a-sa, con A-hi-gia. Ta sẽ tiêu diệt người vì người đã chọc giận ta và dẫn dụ dân Ít-ra-en phạm tội.’

²³ CHÚA cũng nói thêm, ‘Chó sẽ ăn thịt Giê-xa-bên trong thành Ghít-rê-ên.’

²⁴ Ai trong nhà người chết trong thành sẽ bị chó xé ăn, còn ai chết ngoài đồng sẽ bị chim trời rỉa ăn.”

²⁵ Không ai giống như A-háp, muốn làm điều ác luôn luôn vì Giê-xa-bên, vợ người, xúi người làm ác.

²⁶ A-háp làm việc đáng ghê tởm bằng cách thờ phụng các thần tượng giống như dân A-mô-rít đã làm. Cho nên CHÚA lấy đất của chúng trao cho dân Ít-ra-en.

²⁷ Sau khi Ê-li nói xong, A-háp liền xé quần áo mình. Ông mặc vải sô, cỡ ăn, và đồng thời ngủ trong vải sô chứng tỏ lòng buồn rầu hối hận.

²⁸ CHÚA phán cùng Ê-li người Thi-sê-be rằng:

²⁹ “Người có thấy A-háp hạ mình trước mặt ta không? Vì người đã hạ mình trước mặt ta cho nên ta sẽ không sai tai họa đến trong đời người nhưng ta sẽ chờ cho con của người lên ngôi vua rồi ta sẽ sai khốn khổ đến cho gia đình A-háp.”

22

Mi-cai-gia cảnh cáo A-háp

¹ Trong suốt ba năm giữa Ít-ra-en và A-ram không có chiến tranh.

² Trong năm thứ ba Giô-sa-phát vua Giu-đa đi thăm A-háp, vua Ít-ra-en.

³ Lúc ấy A-háp hỏi các sĩ quan mình, “Các người có biết Ra-mốt Ghi-lê-át thuộc về chúng ta không? Nhưng chúng ta đã không làm gì để lấy lại từ tay vua A-ram. Thị trấn ấy là của chúng ta.”

⁴ Vua A-háp hỏi vua Giô-sa-phát, “Vua có chịu đi cùng tôi để đánh Ra-mốt Ghi-lê-át không?”

Giô-sa-phát trả lời, “Tôi sẽ đi với vua. Binh sĩ tôi là binh sĩ của vua, ngựa tôi như ngựa vua.”

⁵ Giô-sa-phát đề nghị với A-háp, “Nhưng trước tiên chúng ta nên cầu hỏi ý CHÚA đã.”

⁶ A-háp liền gọi khoảng bốn trăm nhà tiên tri lại hỏi, “Ta có nên gây chiến để chiếm lại Ra-mốt trong Ghi-lê-át không?”

Họ đáp, “Vua nên đi vì CHÚA sẽ trao họ vào tay vua.”

⁷ Nhưng Giô-sa-phát hỏi, “Ở đây có nhà tiên tri nào của CHÚA không? Hãy hỏi người xem chúng ta nên hành động ra sao.”

⁸ Vua A-háp bảo Giô-sa-phát, “Còn có một nhà tiên tri nữa. Chúng ta có thể nhờ người cầu hỏi CHÚA nhưng tôi ghét anh ta vì anh ta không bao giờ nói tiên tri tốt về tôi, chỉ nói điều xấu thôi. Ông ta tên Mi-cai-gia, con Im-la.”

Giô-sa-phát nói, “Vua không nên nói như vậy!”

⁹ A-háp liền ra lệnh cho một trong các sĩ quan hầu cận mang Mi-cai-gia đến lập tức.

¹⁰ A-háp, vua Ít-ra-en, và Giô-sa-phát, vua Giu-đa, đang mặc triều phục và ngồi trên ngai ở trong sân đập lúa, gần cổng vào thành Xa-ma-ri. Tất cả các nhà tiên tri đều đứng trước mặt hai người và đang nói tiên tri.

¹¹ Xê-đê-kia, con Kê-na-na, làm các sừng bằng sắt. Ông bảo A-háp, “CHÚA nói như sau, ‘Người sẽ dùng các sừng này đánh dân A-ram cho đến khi tiêu diệt chúng nó hoàn toàn.’ ”

¹² Các nhà tiên tri khác cũng nói tương tự. “Hãy tấn công Ra-mốt Ghi-lê-át và chiến thắng vì CHÚA sẽ trao vùng ấy vào tay vua.”

13 Sứ giả được sai để mang Mi-cai-gia đến bảo với ông rằng, “Tất cả các nhà tiên tri đều nói vua A-háp sẽ thành công. Ông nên nói như họ và cho vua một lời đáp thuận lợi.”

14 Nhưng Mi-cai-gia đáp, “Ta chỉ CHÚA hằng sống mà thôi, ta chỉ có thể nói với nhà vua những gì CHÚA bảo ta mà thôi.”

15 Khi Mi-cai-gia đến cùng A-háp, vua hỏi, “Này Mi-cai-gia, chúng ta có nên tấn công Ra-mốt trong Ghi-lê-át hay không?”

Mi-cai-gia đáp, “Hãy tấn công đi, vua sẽ thắng! CHÚA sẽ trao nó vào tay vua.”

16 Nhưng A-háp bảo Mi-cai-gia, “Đã bao lần ta bảo người chỉ nên nói thật cùng ta trong danh CHÚA mà thôi!”

17 Mi-cai-gia liền đáp, “Tôi thấy đạo quân Ít-ra-en bị tản lạc trên các đồi như chiên không có người chăn. CHÚA nói, ‘Họ không có người lãnh đạo. Ai nấy nên đi về nhà bình an.’ ”

18 A-háp, vua Ít-ra-en liền bảo Giô-sa-phát, “Thấy không? Tôi đã bảo vua là anh ta không bao giờ nói gì tốt về tôi, chỉ toàn là nói chuyện xấu thôi.”

19 Nhưng Mi-cai-gia nói, “Hãy nghe lời CHÚA phán: Tôi thấy CHÚA ngồi trên ngai có đạo quân trên trời đứng hầu bên phải và bên trái Ngài.

20 CHÚA hỏi, ‘Ai sẽ đi gạt A-háp để người tấn công Ra-mốt trong Ghi-lê-át đang bị giết tại đó?’ ” Người nói thế này, kẻ nói thế khác.

21 Rồi có một thần linh đến đứng trước mặt CHÚA và thưa, “Tôi sẽ đi gạt người.”

22 CHÚA hỏi, “Gạt cách nào?” Thần đó đáp, “Tôi sẽ đi khiến cho các nhà tiên tri A-háp nói dối.” CHÚA bảo, “Người làm được đó. Hãy đi đi.”

23 Mi-cai-gia nói, “Thưa vua A-háp, CHÚA đã khiến các nhà tiên tri nói dối với vua vì CHÚA đã nhất quyết sai thảm họa đến trên vua.”

24 Xê-đê-kia, con Kên-a-na, tiến đến tát Mi-cai-gia mấy cái vào mặt và hỏi, “Bộ thần linh của CHÚA bỏ ta mà nói cùng người sao?”

25 Mi-cai-gia đáp, “Người sẽ biết chuyện đó vào ngày mà người chạy trốn vào phòng trong cùng.”

26 A-háp, vua Ít-ra-en, liền ra lệnh, “Hãy bắt Mi-cai-gia giải sang cho A-môn, thống đốc thành, và cho Giô-ách, con trai vua.

27 Bảo họ rằng ta ra lệnh nhốt người này vào tù, chỉ nuôi bằng bánh và nước thôi cho đến khi ta từ chiến trận trở về an toàn.”

28 Mi-cai-gia, “Thưa vua A-háp, nếu vua từ chiến trận trở về an toàn thì CHÚA không phán qua tôi. Mọi người hãy ghi nhớ lời tôi!”

Trận đánh ở Ra-mốt Ghi-lê-át

29 Vậy A-háp vua Ít-ra-en và Giô-sa-phát vua Giu-đa đi lên Ra-mốt trong Ghi-lê-át.

30 Vua A-háp bảo Giô-sa-phát, “Tôi sẽ ra trận nhưng tôi sẽ ăn mặc giả dạng để không ai nhận ra. Còn vua thì cứ mặc triều phục.” Vậy A-háp mặc giả dạng và ra trận.

31 Vua A-ram đã ra lệnh cho ba mươi hai viên chỉ huy quân xa rằng, “Đừng tấn công ai cả, dù cấp lớn hay cấp nhỏ, chỉ tấn công vua Ít-ra-en mà thôi.”

32 Khi các viên chỉ huy đó thấy Giô-sa-phát thì yên trí là vua Ít-ra-en nên họ liền quay sang tấn công vua. Nhưng Giô-sa-phát la lên.

33 Khi họ thấy không phải vua A-háp liền thôi không đuổi theo vua nữa.

34 Tình cờ có một binh sĩ bắn một mũi tên trúng nhằm A-háp ngay chỗ nối của áo giáp. Vua A-háp bảo tài xế quân xa, “Hãy quay lại chở ta ra khỏi mặt trận vì ta bị thương nặng!”

35 Trận ác chiến kéo dài suốt ngày. Người ta đỡ A-háp đứng trong quân xa để đối đầu với quân A-ram. Máu của vua chảy xuống gầm xe. Đến chiều thì vua chết.

36 Gần đến khi mặt trời lặn thì có tiếng kêu trong hàng ngũ quân Ít-ra-en: “Ai nấy hãy trở về thành và đất đai mình đi.”

37 Vậy vua A-háp qua đời như thế. Xác ông được chở đến Xa-ma-ri và chôn tại đó.

38 Người ta rửa quân xa của A-háp nơi hồ, chỗ các gái điếm tắm, có mấy con chó liếm máu ông từ quân xa. Những chuyện đó xảy ra y như lời CHÚA phán.

39 Mọi việc khác A-háp làm đều được ghi trong sách sử ký các vua Ít-ra-en. Sách đó ghi lại cung điện A-háp cất và trang hoàng bằng ngà voi cùng những thành phố ông đã xây.

40 Vậy A-háp qua đòi, rồi A-cha-xia, con trai ông lên kế vị.

*Tổng kết triều đại Giô-sa-phát,
vua Giu-đa*

41 Giô-sa-phát, con A-sa lên ngôi vua Giu-đa trong năm thứ tư đời A-háp, vua Ít-ra-en.

42 Giô-sa-phát được ba mươi lăm tuổi khi lên ngôi vua và cai trị hai mươi lăm năm ở Giê-ru-sa-lem. Mẹ vua là A-xu-ba, con gái Sin-li.

43 Giô-sa-phát là người tốt, giống như A-sa, cha mình. Ông làm điều thiện theo như CHÚA bảo. Nhưng vua không tiêu hủy các nơi thờ thần tượng, cho nên dân chúng tiếp tục dâng sinh tế và đốt hương ở các nơi đó.

44 Giô-sa-phát và vua Ít-ra-en sống hòa thuận với nhau.

45 Giô-sa-phát đánh nhiều trận, những trận đánh và chiến công của ông đều được ghi trong sách sử ký các vua Giu-đa.

46 Trong đời A-sa, cha vua, vẫn có các đàn ông làm điếm ở những nơi thờ phụng cho nên Giô-sa-phát trục xuất chúng đi.

47 Trong lúc đó đất Ê-đôm không có vua, chỉ có tổng trấn cai trị mà thôi.

48 Vua Giô-sa-phát đóng các tàu buôn để đi Ô-phia chở vàng về. Nhưng các tàu ấy bị chìm ở Ê-xi-ôn Ghê-be cho nên không đi được.

49 A-cha-xia, con trai A-háp đến giúp Giô-sa-phát và đề nghị gởi một số người của mình đi

chung thuyền với các thủy thủ của Giô-sa-phát* nhưng Giô-sa-phát từ chối.

⁵⁰ Giô-sa-phát qua đời và được chôn với tổ tiên mình ở Giê-ru-sa-lem trong thành Đa-vít, ông tổ mình. Rồi Giê-hô-ram, con trai vua lên kế vị.

A-cha-xia, vua Ít-ra-en

⁵¹ A-cha-xia, con A-háp lên ngôi vua Ít-ra-en ở Xa-ma-ri trong năm thứ mười bảy đời Giô-sa-phát, vua Giu-đa. A-cha-xia cai trị Ít-ra-en trong hai năm

⁵² và làm điều ác trước mặt CHÚA. Ông làm ác giống như A-háp, cha mình và Giê-xa-bên, mẹ mình, cùng Giê-rô-bô-am, con Nê-bát, đã làm. Tất cả những lãnh tụ đó quyến dụ dân Ít-ra-en đi sâu vào đường tội lỗi.

⁵³ A-cha-xia thờ phụng và phục vụ thần Ba-anh, chọc giận CHÚA là Thượng Đế của Ít-ra-en. Ông làm y như cha mình đã làm.

* **22:49: A-cha-xia, ... của Giô-sa-phát** Giô-sa-phát kiểm soát hải cảng Ê-xi-ôn Ghê-be là thủy lộ duy nhất của Ít-ra-en để vào Hồng hải và các bờ biển thuộc vùng Đông Phi-châu, bán đảo Ả-rập, các vùng duyên hải dẫn đến vịnh Ba-tư và Ấn-độ. Vì thế A-cha-xia nghĩ ông ta có thể kiểm soát các vùng ấy nếu ông ta hợp tác với Giô-sa-phát.

Thánh Kinh Bản Phổ thông
Easy Reading Version of the Holy Bible in Vietnamese
Verson de lecture facile de la Sainte Bible en
vietnamien

copyright © 2002, 2011 World Bible Translation Center

Language: Việt (Vietnamese)

Translation by: World Bible Translation Center

Thánh Kinh: Bản Phổ thông™ Cơ Quan Phiên Dịch Kinh Thánh Thế Giới giữ bản quyền © 2011 Giữ bản quyền Phép trích dùng Văn kiện mang tác quyền này có thể được trích dùng đến 1.000 câu mà không cần xin phép. Tuy nhiên phần trích không được gồm nguyên một sách hay quá 50% của phần văn kiện được trích. Khi trích dùng xin nhớ ghi câu sau đây nơi tựa hay trang dành cho tác quyền: Thánh Kinh: Bản Phổ thông™ Do Cơ Quan Phiên Dịch Kinh Thánh Thế Giới giữ bản quyền © 2011 sử dụng do phép của Cơ Quan nói trên. Khi trích Bản Phổ thông vào các mục đích không có tính cách thương mại như chương trình trong nhà thờ, bích chương, bản phim để chiếu lên màn ảnh hay các phương tiện tương tự thì không cần phải ghi toàn thể phần ghi chú tác quyền nhưng phải ghi chữ tắt (BPT) ở cuối mỗi câu trích. Nếu các câu trích hay các trang in lại nhiều hơn 1.000 câu hay hơn 50% của sách được trích, hoặc nếu cần xin phép khác phải liên lạc với Cơ Quan Phiên Dịch Kinh Thánh Thế Giới để được chấp thuận bằng văn thư chính thức của Cơ Quan. Địa chỉ Cơ Quan Phiên Dịch Kinh Thánh Thế Giới P.O. Box 820648, Fort Worth, Texas 76182 Điện thư: bibles@wbtc.org Mạng lưới: www.wbtc.org Truy cập miễn phí Truy cập miễn phí các bản Thánh Kinh và Tân Ước của Cơ Quan Phiên Dịch Kinh Thánh Thế giới qua: www.wbtc.org

2013-10-29

PDF generated using Haiola and XeLaTeX on 18 Apr 2025 from source files dated 31 Aug 2023

b183ddf1-d374-57ee-a27b-1546141bc5ab